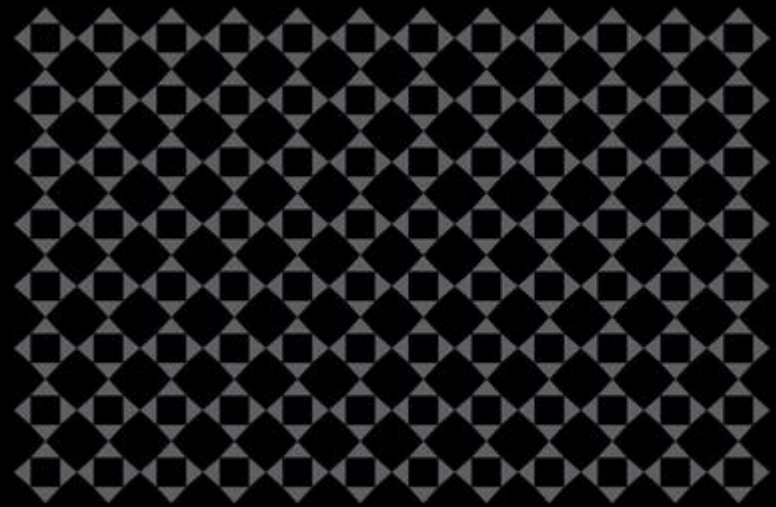


**Hành trình
thay đổi
cuộc sống**



JOURNEY TO A NEW LIFE



360⁺





Hành trình thay đổi cuộc sống
JOURNEY TO A NEW LIFE

—
Chịu trách nhiệm xuất bản
Võ Thị Kim Thanh

Cố vấn ý tưởng
Nhà báo Tạ Bích Loan

Biên tập
Nhóm CECM

Dịch thuật
Dương Văn Anh
Đỗ Thị Bích Thuỷ
Alex Leonard

Thiết kế sách & đồ hoạ
Phạm Đàm Ca

Tổ chức sản xuất
Công ty CP Quốc tế Nguyễn

In & gia công tại Việt Nam

—
In 1000 cuốn khổ 20,5 x 21,5cm tại Xi nghiệp in Phú Sý
Giấy DKKH xuất bản số 167-2014/CXB/276-08/LĐ
Quyết định xuất bản số 175 QĐ/LĐ
NXB Lao động cấp ngày 26 tháng 03 năm 2014.
In xong và nộp lưu chiểu quý 1 năm 2014.

Mã ISBN 978-604/59-1185-3

Lời cảm ơn

ACKNOWLEDGMENTS

Cuốn sách này được hoàn thành nhờ nỗ lực chung của nhiều tổ chức xã hội dân sự Việt Nam. Xin chân thành cảm ơn các cán bộ và đối tác của các tổ chức tham gia đã nhiệt tình cung cấp thông tin, hình ảnh và các câu chuyện thực tế được giới thiệu trong cuốn sách này.

Xin cảm ơn Đại sứ quán Ai-len đã hỗ trợ tài chính trong suốt quá trình thu thập thông tin, thiết kế và in ấn.

Xin đặc biệt cảm ơn các cá nhân đã chia sẻ những câu chuyện cảm động về cuộc sống của mình, cũng như cho phép chúng tôi sử dụng các thông tin và hình ảnh của các anh chị để đưa đến cho độc giả.

— Nhóm biên tập

This book was completed thanks to the joint efforts of various civil society organizations. We would like to express our appreciation to the staff and partners of participating organizations, for their contributions of information, images and stories to this book.

We would like to extend our appreciation to the Embassy of Ireland (Irish Aid) for financial support which enabled us to gather information, and design and print this book.

A special acknowledgement is directed at those individuals who shared great stories of their lives, and allowed us to present their personal information and photos to the readers.

— The Editorial Team

Lời giới thiệu

Độc giả thân mến,

HÀNH TRÌNH THAY ĐỔI CUỘC SỐNG là tập hợp những sáng kiến đang được các tổ chức xã hội dân sự Việt Nam thực hiện ở khắp mọi nơi trên đất nước nhằm giúp những cá nhân và cộng đồng có hoàn cảnh đặc biệt thay đổi cuộc sống của chính mình. Cuốn sách này không chỉ giới thiệu với bạn những cách làm mới mẻ, sáng tạo và hiệu quả, mà còn giúp bạn làm quen với những cuộc đời đã được thay đổi nhờ việc áp dụng những sáng kiến này.

Ý tưởng về một cuốn sách giới thiệu những sáng kiến giúp thay đổi cuộc sống được nảy sinh khi các tổ chức xã hội dân sự Việt Nam cùng nhau hoàn thành chuỗi các triển lãm **360°** với mong muốn truyền lửa sáng tạo và nhân rộng hiệu quả những công việc mình đang làm để giúp đỡ người nghèo, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ, và các nhóm bị thiệt thòi khác.

Chúng tôi tin rằng cuốn sách này có thể đóng vai trò quan trọng trong việc chia sẻ những kiến thức và kinh nghiệm của mỗi tổ chức tới những người có mong muốn giúp đỡ các nhóm bị thiệt thòi và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực phát triển xã hội khác, để chúng ta có thể cùng nhau học hỏi và cùng làm tốt hơn sứ mệnh của mình, và từ đó giúp thay đổi cuộc sống của nhiều cá nhân và nhiều cộng đồng hơn nữa.

Trong lần xuất bản đầu tiên này, HÀNH TRÌNH THAY ĐỔI CUỘC SỐNG xin được giới thiệu các sáng kiến đã được trưng bày tại triển lãm **360° Góc nhìn mới về Phát triển** và một số sáng kiến khác của các tổ chức đã tham gia triển lãm này. Chúng tôi mong rằng sẽ có nhiều sáng kiến khác nữa được chia sẻ với các bạn trong những lần xuất bản tiếp theo.

— Nhóm biên tập

FOREWORD

JOURNEY TO A NEW LIFE represents a series of initiatives conducted by civil society organizations throughout Vietnam to help people and communities living in special circumstances to change their own lives.

This book is not meant to just tell you about innovative, creative and effective community development initiatives, but also to acquaint you with lives that have been changed by these initiatives.

The idea for this book emerged as the participating organizations worked together to organize a series of **360°** exhibitions aimed at inspiring people to help poor people, disabled people, ethnic minorities, women, and other disadvantaged groups.

We believe this book can play an important role in sharing the knowledge and experience of each of the participating organizations with readers who wish to help disadvantaged groups in Vietnamese society, and also with other organizations working in social development, so that together we can learn and work more effectively in order to be able to help change the lives of many more people.

JOURNEY TO A NEW LIFE introduces initiatives displayed at the exhibition **360° Development from New Perspectives**, and is the first in what we expect will be a series of books documenting initiatives taken by civil society organizations working in social development.

— The Editorial Team



Giải pháp xanh

GREEN WAYS

Việt Nam sẽ mất 17 tỉ USD/năm; 22 triệu người Việt Nam mất nơi ở; mất 12,3% tổng diện tích đất đai; 45% đất nông nghiệp sẽ bị chìm trong nước biển.

Đó là những tác động do Biến đổi khí hậu (BĐKH) có thể gây ra cho Việt Nam vào năm 2100, nếu như không có giải pháp, hành động tích cực ngay từ bây giờ. Trong 10 năm trở lại đây, thiên tai làm chết và mất tích khoảng 9.500 người ở Việt Nam, thiệt hại về tài sản ước tính chiếm khoảng 1,5% GDP mỗi năm và có xu hướng ngày càng tăng do ảnh hưởng của BĐKH. BĐKH cũng dẫn đến những biểu hiện thời tiết thất thường (mưa lớn, khô hạn, rét đậm, nắng nóng...), gia tăng dịch bệnh, sâu bệnh và làm giảm năng suất của hầu hết các loại cây trồng, vật nuôi.

Hành vi của con người là nguyên nhân chủ yếu gây ra sự thay đổi của khí hậu. Việc lạm dụng nhiên liệu hóa thạch, chặt phá rừng, thói quen sử dụng lãng phí các tài nguyên thiên nhiên (đất, nước, không khí) là những nguyên nhân chính gây nên hiện tượng này. Thói quen sinh hoạt và tiêu dùng của mỗi người chúng ta sẽ góp phần làm giảm nhẹ hoặc làm trầm trọng thêm những biểu hiện tiêu cực của khí hậu đối với Mẹ trái đất, mái nhà chung của nhân loại!

Vietnam will lose 17 billion USD/year; 22 million Vietnamese will lose their lives; 12.3% of the country's total land area will be lost; 45% of total farmland will be submerged beneath the sea.

These are the effects climate change may come to have on Vietnam by 2100 if no positive action against it is taken now. In the last 10 years, about 9,500 people have been killed or have gone missing in natural disasters in Vietnam, while the associated property damage is estimated to account for about 1.5% of GDP per year, a figure expected to increase from year to year as a result of climate change. Climate change is also seen to lead to erratic weather (rain, drought, frost, heat waves), increased spread of diseases and pests, and reduced agricultural productivity.

Human behaviours – including abuse of fossil fuels, deforestation, and pollution of soil, water and air – are the main cause of climate change. The everyday habits of each and every one of us contribute to this dangerous alteration of Mother Earth, humanity's common roof!

Du lịch dựa vào cộng đồng

COMMUNITY-BASED TOURISM

Sáng kiến của Trung tâm COHED hỗ trợ về kỹ thuật và tài chính cho 901 hộ dân thuộc 7 thôn tại xã Mai Hịch, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình để phát triển mô hình du lịch lưu trú tại gia phù hợp với địa phương nhằm phát triển kinh tế và giữ gìn bản sắc dân tộc, trong đó 82% là người dân tộc Thái, 18% là người dân tộc Mường và Kinh.

Sự thay đổi bắt đầu ngay từ cách tư duy và phương pháp tiếp cận trong phát triển du lịch, tuân thủ các nguyên tắc cải tạo không được phá vỡ cảnh quan chung, tạo ra các không gian riêng tư sang trọng mà gần gũi, và sử dụng tối đa các nguyên vật liệu bản địa.

Community-based tourism was initiated by COHED to provide financial and technical supports to 901 households in 7 villages of Mai Hịch commune, Mai Chau district, Hoa Binh province to develop home-stay service that harmonized in local conditions for economic development and culture conservation. 82% of the beneficiaries are Thai, and 18% are Muong or Viet people.

A significant change was happened in business mind of local people and their approach in doing tourism that following the three core rules of modification without breaking overall view, creating elegant and friendly private space, and making the best use of local available materials.



Chị Thơ và anh Minh là người dân tộc Thái ở xã Mai Hịch, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Gia đình nghèo nên anh chị phải vất vả kiếm sống bằng nhiều cách, anh Minh phải thường xuyên làm xa nhà. Anh chị có một ngôi nhà sàn truyền thống làm bằng gỗ của cha mẹ để lại, gần như bỏ hoang nhiều năm. Căn nhà đã xuống cấp trầm trọng vì sâu mọt, mái bị dột, không có khu phụ và điều kiện vệ sinh rất kém do ở ngay cạnh chuồng trâu. Vì vậy, anh chị rất nhiệt tình tham gia hoạt động Du lịch dựa vào cộng đồng khi nhận thấy đây là cách có thể giúp gia đình làm giàu tại chỗ.

Anh chị vận động họ hàng, anh em đến nâng cấp sàn nhà, cải tạo khuôn viên, dỡ bỏ chuồng trâu và chuồng lợn. Với sự hỗ trợ kỹ thuật của chuyên gia COHED, anh chị đã quy hoạch, xây dựng và trang trí khu phụ bằng các nguyên vật liệu rẻ tiền, sẵn có ở địa phương như tre, cọt, dây thừng, vải thổ cẩm - chỉ phí ít nhưng lại mang tính thẩm mỹ rất cao.

Sau 20 ngày, ngôi nhà hoang xuống cấp đã trở thành một địa chỉ lưu trú tại gia (homestay) đẹp và chất lượng nhất xã. Từ tháng 12.2012 đến nay, gia đình anh chị đã đón tiếp nhiều đoàn khách du lịch quốc tế. Anh chị rất hạnh phúc vì giờ đây gia đình có thu nhập tốt, đồng thời có thể giới thiệu về văn hóa của dân tộc mình cho bạn bè quốc tế. Chị Thơ và anh Minh rất phấn khởi khi cùng bà con làng xóm xem phóng sự "Du lịch lưu trú tại gia - Câu chuyện cũ mà mới" giới thiệu về dịch vụ du lịch mới của địa phương và chính nhà mình phát sóng trên VTV2 ngày 18/01/2013.

Chị Thơ nói "Em cảm ơn Trung tâm COHED đã mang lại hạnh phúc cho vợ chồng em. Hiện nay, em rất vui được làm du lịch, được nấu cơm cho khách, giao lưu với khách và có thu nhập ổn định. Du lịch dựa vào cộng đồng đã làm thay đổi cuộc đời cho vợ chồng em, anh Minh bây giờ không phải đi làm ăn xa nhà nữa mà ở nhà cùng em đón khách du lịch và sửa chữa những đồ đạc trong nhà."



Ms. Tho and her husband, Minh, are Thai ethnic people who live in Tambo Mai Hich, in a wooden traditional house inherited from their parents. The house was left almost deserted for many years and has been seriously damaged by termites: the roof is condemned, there are no toilets, and the buffalo shelter stands right next door, negatively affecting the household's sanitation system. Ms. Tho and her husband struggle to make a living; he must often work away from home. They were therefore very enthusiastic to participate in community-based tourism when they realized it would help them make an income while living within their own community.

They asked for help from relatives to renovate the house - raising the ground, clearing the floor, renovating the building, moving the buffalo and pig pens. With the assistance of technical experts from COHED, they planned, built and decorated their new homestay - including toilets, showers and hand-washing stations - using cheap available materials, such as bamboo, rope and brocade fabrics that cost little but look beautiful.

After 20 days, the previously smelly old house had become one of the best homestays in the commune. From December 2012 to present Ms. Tho's family has received many groups of foreign visitors. She and her family are very happy now that they have a good income and at the same time can introduce their culture to the world. In January 2013, they were delighted to learn about new tourism services and homestays on the television program Home Stay - Old and New on VTV2. Ms. Tho said, «I thank COHED for bringing happiness to my family. I enjoy working with tourists, cooking rice for guests, talking with guests and getting a steady income. Community-based tourism has changed my life: my husband now does not have to go away from home. He is now at home with me to welcome tourists and repair the furniture».

Nhà chống thiên tai

ANTI-DISASTER HOUSE

Mô hình nhà chống thiên tai nhằm tạo ra một điểm tránh trú an toàn và thuận tiện ngay tại nơi sinh sống quen thuộc của mỗi gia đình, đặc biệt cần thiết đối với những người có hạn chế về khả năng di chuyển như người khuyết tật, người già, trẻ em và phụ nữ đơn thân. Nhà có 3 điểm cải tiến quan trọng:

- Con lươn được làm bằng gạch hoặc ngói gắn kết với xi măng tạo thành những đường chạy vắt dọc từ chóp mái xuống chân mái để giữ ngói/tấm lợp không bị bay khi gió lớn.
- Gác tránh lũ (còn gọi là "tra" theo tiếng địa phương) được bố trí ở phần chân mái, ngay trên giằng tường, là nơi tránh trú an toàn và nơi sinh hoạt hằng ngày của cả gia đình khi có lũ. Khi không có thiên tai, "tra" là kho cất giữ lương thực và vật dụng có giá trị của gia đình.
- Ô cửa thoát hiểm – còn được gọi là Ô cửa sinh tồn ở vùng bão lũ. Thay vì phải phá mái nhà để đẩy người ra ngoài khi nước lũ lên cao, Ô cửa sinh tồn giúp người dân dễ dàng thoát ra ngoài khi nước dâng cao để kêu gọi tiếp ứng khẩn cấp hay tiếp tế lương thực.

The anti-disaster house is designed to create a secure and convenient place of safety within the living space of each family. This is especially necessary for those who have limited ability to move, such as the disabled, the elderly, children and single women. In order to turn a conventional house in an anti-disaster house, we only need to make three modifications to it.

- « The eel » is made of bricks or roof tiles which are fastened with cement to form vertical lines running from the top to the bottom of the roof in order to keep the tile roof/PVC roof from being blown away by strong winds.
- A flood-resistant floor can be made below the roof about 1.5–3 meters off the ground, depending on the height of the house, providing shelter for the whole family in case of flooding. This is also a good place for a family to store food and furniture.
- Exit window – also known as a survival window in areas with frequent floods. Instead of having to destroy the roof to push people out when the floodwater rises up or to let in sunlight, the survival window allows people to easily escape from the house or receive emergency assistance when the water rises.



Bà Đoàn Thị Lôi ở thôn An Xá, xã Lộc Thủy, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình năm nay đã 60 tuổi. Chồng bà cũng đã ngoài 80 tuổi và người con trai duy nhất tên Hùng, 32 tuổi thì bị khuyết tật thần kinh bẩm sinh từ nhỏ do bị ảnh hưởng của chất độc da cam. Gia đình bà Lôi rất nghèo. Ba người chen chúc trong ngôi nhà xập xệ, tường bở lổn vụn vỡ nứt nẻ nhiều nơi, gian bếp tạm bợ do vài tấm fibro xi măng ghép lại. Ông bà lo lắng nhất là không có một nơi tránh trú an toàn khi bão lũ về. Người con trai khuyết tật của ông bà hoàn toàn không có khả năng điều khiển bản thân và "rất dễ ngã xuống nước lũ".

Sau khi tham gia khóa tập huấn Kỹ thuật xây dựng nhà của mình và nhận hỗ trợ vật liệu làm nhà tương đương 32,5 triệu đồng, bà Lôi đã hoàn thiện xong ngôi nhà chống chịu với bão lũ vào tháng 9/2013. Ngôi nhà của bà đã vững vàng vượt qua bão Wutip và không mất bất kỳ viên ngói nào trên mái sau cơn bão kinh hoàng nhờ những con lươn chạy dọc trên mái. Sát mái nhà, bà bố trí nhiều tấm gỗ chắc chắn làm sàn tránh lũ. Với gác này, bà đã yên tâm về nơi trú ẩn an toàn cho người chồng và con trai bà một khi lũ đến.

AEPD đã hỗ trợ xây dựng 153 ngôi nhà chống chịu với bão lũ cho những bà con nghèo tại 3 huyện Quảng Trach, Lệ Thủy, Quảng Ninh của tỉnh Quảng Bình, giúp bà con vùng lũ có điểm tránh trú an toàn ngay chính trong ngôi nhà của mình khi thiên tai xảy ra.



Mrs. Doan Thi Loi from An Xa Hamlet, Loc Thuy commune, Le Thuy district, Quang Binh province, is 60 years old. Her husband is well beyond 80 years old, and the only son, aged 32, has suffered from congenital mental disabilities from a young age due to the effects of Agent Orange. Her family is very poor. Three people crammed into a saggy old house with debris strewn about and cracks in the walls, and a temporary kitchen made out of a few fibro panels. Mrs. Loi worries about not having a place to take shelter in from floods and storms, as their disabled son was incapable of taking care of himself and could «very easily fall into the flood waters»

After participating in the training course on construction techniques for storm-resistant houses and receiving construction materials with a value equivalent to 32.5 million dong from AEPD, Mrs. Loi completed her storm-resistant house in September 2013. Her house withstood Tropical Storm Wutip without losing any tiles from the roof thanks to the "eels" running vertically down the roof. Close beneath the roof, she arranged sturdy wooden boards to serve as a floor to sit on and avoid flooding. She is now confident that she and her husband and son will be safe whenever floods come.

AEPD has provided support for the construction of 153 anti-disaster houses for poor people in Quang Trach, Le Thuy and Quang Ninh districts in Quang Binh province.

Truyền thông sáng tạo

CREATIVE COMMUNICATION PRODUCTS

TRUYỀN THÔNG SÁNG TẠO gồm nhiều sáng kiến trẻ hóa các thông điệp về khí hậu và môi trường vốn dĩ khô khan, đồng thời góp phần đẩy mạnh tốc độ lan truyền đến công chúng thông qua phương thức nghệ thuật và sáng tạo. NAAC – Mạng lưới các Nghệ sỹ Hành động vì Khí hậu do tổ chức CHANGE thành lập với thành viên là các nghệ sỹ danh tiếng trong nhiều lĩnh vực (âm nhạc, hội họa, ẩm thực, nhiếp ảnh, nghệ thuật đương đại ...) đã hỗ trợ thực hiện các sản phẩm nghệ thuật đưa thông điệp về môi trường đến với công chúng một cách sáng tạo và "quyến rũ".

The Network of Artists Acting for Climate (NAAC) established by CHANGE counts among its members well-known artists working in diverse fields (music, painting, culinary arts, photography, contemporary art etc.), and has supported the creation of communication products that send messages about climate and the environment to the public in innovative and charming ways.



Bộ ảnh *Nóng thì Ngắn* gồm 7 bức ảnh mô tả cách thức 6 nhân vật điển hình (sinh viên, doanh nhân, trẻ em, nội trợ, người cao tuổi, hàng rong) thích nghi với nhiệt độ nóng bức bằng trang phục ngắn. *Nóng ngoài ý nghĩa* tả thực về nhiệt độ, nó còn ám chỉ tình trạng ấm lên toàn cầu (global war-ming); sự phát triển kinh tế vẫn liên tục đốt cháy nhiên liệu hóa thạch gây ra phát thải (fossil fuels burning); và sự cần thiết phải có một phong trào cộng đồng lớn mạnh để giải quyết điều đó (movement rising).

The seven photographs in the «Hot and Short» series show how six typical groups of people (students, business people, children, housewives, the elderly, vendors) adapt to hot weather with short dresses. The meaning of the photographs goes beyond temperature to refer to global warming, the constant burning of fossil fuels required for economic growth, and the need for a strong community movement to address these issues.



Lập kế hoạch năng lượng địa phương

LOCAL ENERGY PLANNING PROGRAM

Chương trình LẬP KẾ HOẠCH NĂNG LƯỢNG ĐỊA PHƯƠNG (LEP) được GreenID thí điểm tại 2 xã Nam Cường và Bắc Hải, huyện Tiên Hải, tỉnh Thái Bình. Theo mô hình này, người dân tự phát hiện những vấn đề có liên quan đến năng lượng tại địa bàn, sau đó cùng chính quyền địa phương đưa ra những giải pháp phù hợp để thực hiện.

Xã Nam Cường hiện đang có kế hoạch nhân rộng mô hình ở các thôn khác trong xã. Ngoài biogas, tại xã Nam Cường có hàng trăm hộ gia đình áp dụng các mô hình năng lượng bền vững khác bao gồm: bình nước nóng mặt trời, biogas cộng đồng, sử dụng đèn mặt trời, đèn tiết kiệm, năng lượng mặt trời cung cấp cho hệ thống lọc nước uống tinh khiết của toàn xã.

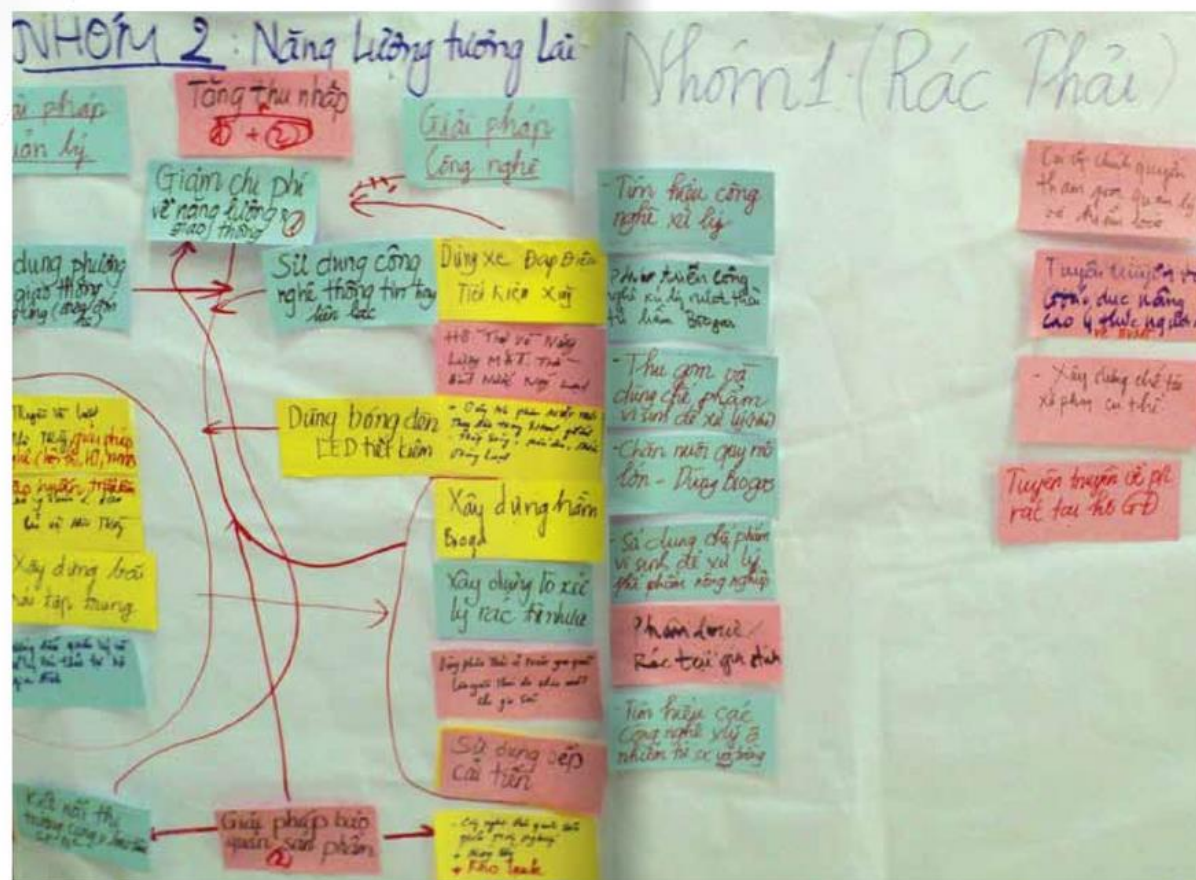
The LOCAL ENERGY PLANNING Program (LEP) was piloted in Nam Cuong and Bac Hai communes in Tien Hai district, Thai Binh province. According to the LEP model, local people identify energy-related issues of concern in the area, then propose solutions to local authorities.

The local authorities of Nam Cuong commune plan to replicate the model in other villages in the commune. In addition to biogas, in Nam Cuong commune, hundreds of households are adopting other sustainable energy models, including solar water heaters, community biogas, solar lights, energy-efficient lights, and solar energy providing power for the commune's drinking water purification system.



Ông Vũ Văn Tiến, một người dân xã Nam Cường thực sự vui mừng khi hệ thống biogas 10m³ được lắp đặt tại gia đình năm ngoái. Trước khi có Biogas, gia đình ông thường sử dụng than, củi và phân động vật là nguyên liệu sản xuất ra năng lượng để nấu ăn. Tuy nhiên, lượng phân này thường không được xử lý triệt để và đúng cách dẫn đến mùi hôi thối và một số bệnh phát sinh.

Nhận được sự khuyến khích của cộng đồng, gia đình ông và 15 hộ gia đình khác đã đồng ý tham gia vào dự án thí điểm biogas. Ông nói "Dự án Biogas không chỉ cung cấp năng lượng cần thiết cho gia đình mà còn bảo vệ môi trường". Vợ ông, bà Hoàng Thị Hoa thì rất vui vì "việc bếp núc giờ đây rất dễ dàng và nhanh chóng hơn nhiều, lại còn không có mùi của khí thoát ra từ chất đốt của biogas. Ngoài ra, chúng tôi có thể tiết kiệm 500.000 đồng tiền mua than mỗi tháng".



Mr. Vu Van Tien, a local resident at Nam Cuong commune, was truly happy when the 10m³ biogas system was installed in his house last year. Before, his family often had to use charcoal, firewood and animal manure as fuel for cooking. However, the manure was usually handled carelessly, leading to the emergence of bad smells in the house and sicknesses in the family.

After receiving encouragement from the community, Mr. Tien's family and 15 other households agreed to participate in the biogas pilot project in the region. Mr. Tien said « The biogas project not only provides an essential source of energy for the family but also protects the environment » His wife, Mrs. Hoang Thi Hoa, said « Cooking these days is so much easier and faster, and biogas doesn't smell. What's more, we can save 500.000 dong a month in charcoal money now ».

Lô cốt

BLOCKHOUSE

LÔ CỐT là sáng kiến của Trung tâm AEPD giúp cộng đồng nghèo vùng dân cư ven biển, những nơi thường hứng chịu bão và lốc xoáy, làm nơi tránh trú an toàn trong những ngày bão. "Lô cốt" là một phòng được xây thêm của ngôi nhà, có diện tích cần thiết tối thiểu từ 7 – 10 m², được xây chắc chắn với mái đổ bằng và được bố trí sát với ngôi nhà cũ ở vị trí thuận tiện để có thể che chắn được hưởng thường bị ảnh hưởng trực tiếp của bão.

Những "lô cốt" bé nhỏ trong thời bình như những cột trụ làm điểm tựa an toàn và đáng tin cậy ở một vùng quê nghèo luôn phải gồng mình trước thiên tai.

BLOCKHOUSE is AEPD's initiative to help poor communities living in coastal areas often exposed to storms and typhoons. Blockhouse is a strong, concrete-roofed room built in a convenient location close to ordinary houses, on an area of at least 7 – 10m², where residents can take shelter from storms.

The little blockhouse was a pillar of support for these poor people often faced with disaster.



Chị Duyen sống cùng cậu con trai út năm nay lên 10 trong một ngôi nhà nhỏ cạnh cửa biển. Cũng giống như đại đa số các hộ nghèo khác ở ven biển này, chị không đủ điều kiện để xây một ngôi nhà kiên cố mà chỉ có thể làm nhà lợp mái bằng fibro xi măng hoặc ngói. Hàng năm, đến mùa bão, hai mẹ con chị lại thấp thỏm lo âu sợ hãi trong căn nhà nhỏ cấp bốn rất mong manh của mình.

Năm 2013, chị Duyen được AEPD hỗ trợ tập huấn kỹ thuật xây nhà chống chịu với bão lũ và vật liệu làm nhà tránh bão tương đương 17 triệu đồng để cải tạo căn nhà. Thật may mắn, chỉ với một “lô cốt” bé nhỏ vốn vẹn 10m² thôi nhưng đã giúp đảm bảo an toàn tính mạng cho hai mẹ con chị và hơn 10 hộ gia đình khác trong thôn khi hai cơn bão Wutip và Nari liên tiếp đổ bộ.

Mrs. Duyen and her youngest son, 10, live in a small house next to the sea. Like most of the poor families in this coastal area, she is not eligible to build a solid house but only one with a fibro roof. Every year, when the storms come, she and her son must fear that their house might collapse.

In 2013, Duyen went to a technical training organised by AEPD on construction of storm-resistant houses, then received building materials with a value of 17 million dong. The 10m² « blockhouse » they then built ensured the safety of Mrs. Duyen and her son, and more than 10 other households in the village, even as two consecutive typhoons, Nari and Wutip, landed in the area.

Cộng đồng lên tiếng về khí hậu & năng lượng

COMMUNITY VOICES ON ENERGY AND CLIMATE

VIETNAM POWER SHIFT (tên tiếng Việt: Năng lượng Chuyển bước) là chiến dịch cộng đồng về biến đổi khí hậu (BĐKH) có quy mô toàn quốc. Dựa trên sức mạnh và tiếng nói của cộng đồng, chiến dịch cổ vũ chính phủ đề ra và thực thi các chính sách mới khuyến khích sử dụng năng lượng bền vững thay thế dần cho nhiên liệu hóa thạch (dầu mỏ, than đá ...), đồng thời tập trung nâng cao nhận thức của người dân về BĐKH.

Chiến dịch này đề cao việc tạo lập một mạng lưới các thủ lĩnh có cùng mối quan tâm đến khí hậu. Ngày Hành động Quốc gia vì Năng lượng và Khí hậu – sự kiện quan trọng nhất trong khuôn khổ chiến dịch đã diễn ra vào ngày 10.11.2013 tại TP. Hồ Chí Minh với nhiều hoạt động nâng cao nhận thức cộng đồng về tác động của BĐKH và giúp người dân tiếp cận các giải pháp năng lượng bền vững thông qua con đường sáng tạo và nghệ thuật.

VIETNAM POWER SHIFT is a nationwide climate change campaign promoting the role of the community in the development of clean energy nationwide. Incorporating community voices, the campaign encouraged the government to create new policies encouraging the adoption of sustainable energy sources to replace fossil fuels, and to focus on improving people's awareness of climate change.

The campaign also promoted the creation of a network of climate change leaders. The National Day of Action for Energy and Climate – the most important event in the campaign – took place in Ho Chi Minh City on November 10, 2013, with a variety of activities aimed at raising awareness of the impacts of climate change and helping people access sustainable energy solutions through innovation and art.



Hồ Thị Khánh Ngân sinh năm 1996, là học sinh lớp 12 trường THPT Pleiku. Ngân chỉ vừa biết đến tổ chức CHANGE và 350.org một tuần trước hạn chót nộp đơn đăng ký tham dự hội thảo tập huấn I AM A CLIMATE CITIZEN trong khuôn khổ chiến dịch Vietnam Power Shift. Ngân ghi trong đơn đăng ký rằng em rất muốn tự thực hiện một dự án về khí hậu của riêng mình dành cho giới trẻ ở địa phương, nhưng không biết bắt đầu từ đâu và tìm ai giúp đỡ.

Là thành viên nhỏ tuổi nhất nhưng Ngân đã thật sự khẳng định mình bằng sự nhiệt thành và tận tâm khi giao lưu cùng 60 bạn trẻ khác từ 20 tỉnh thành tụ họp về hội thảo. Mặc dù vẫn thật thà thừa nhận rằng những sự khởi đầu mới mẻ ở quê em như “dùng sủi mua kích một mình trên sa mạc”, nhưng Ngân tin rằng trong một ngày gần đây, Pleiku sẽ xây dựng nên phong trào cộng đồng về biến đổi khí hậu mạnh mẽ không thua kém bất kỳ thành phố lớn nào khác.

Với các kỹ năng cần thiết được trang bị tại hội thảo và một mạng lưới rộng rãi để kêu gọi hỗ trợ, Ngân đã mạnh dạn xây dựng và hiện thực hóa ý tưởng dự án Không Ống Hút của mình. Ngân cũng đã liên hệ với các trường học tại Pleiku để xuất cùng tổ chức hoạt động hưởng ứng Ngày Hành động Quốc gia vì Năng lượng và Khí hậu.

Ho Thi Khanh Ngan, born in 1996, is a grade 12 high school student in Pleiku. Ngan first learned about CHANGE and 350.org just one week before the deadline to register for the workshop I AM A CLIMATE CITIZEN, part of the Vietnam Power Shift campaign. Ngan noted on the registration form that she wished to carry out a project involving local youth but did not know where to start or who to ask for help.

As the youngest participant in the workshop, Ngan was recognised for her enthusiasm and commitment to communicating with the 60 other young people from 20 provinces who had gathered for the four-day workshop. While referring to the initiative in her hometown as “a valiant lonely dance in the desert”, Ngan believes that in the near future Pleiku will come to have a strong climate change movement like those in other big cities.

With the skills acquired in the workshop and an extensive new network of contacts to call on for assistance, Ngan started planning in earnest and was able to realize her NO STRAWS project plan. Ngan was also introduced to schools in the area where she lives and encouraged to propose activities in response to the National Day of Action for Energy and Climate.



Bếp đun tiết kiệm củ

FIREWOOD-EFFICIENT WOOD-BURNING STOVE

Tháng 8.2012, COHED bắt đầu chương trình hỗ trợ mô hình BẾP ĐUN CỦI CẢI TIẾN cho 127 hộ nông dân nghèo tại xã Mai Hịch. Bếp đun củi cải tiến, gồm hai loại tầm thấp và tầm cao, có những tính năng giúp giảm thiểu tác hại môi trường và sức khỏe người sử dụng:

- Thiết kế tạo lỗ dưới đáy bếp giúp cung cấp oxy đầy đủ, khiến việc nhóm bếp nhanh chóng và thuận tiện hơn, quá trình cháy cũng dễ dàng hơn nên tốn ít củi và thời gian đun nấu nhanh hơn, đồng thời góp phần giảm tình trạng chặt phá rừng của người dân.
- Bếp có chiều cao phù hợp với tư thế của người nấu, có chụp hứng khói đưa ra bên ngoài nhà và cửa đút củi được bố trí ở hai bên nên không gây hại cho sức khỏe.

Sau gần một năm thực hiện, đã có thêm hơn 30 hộ gia đình tại xã Mai Hịch học tập và xây dựng mô hình bếp đun củi cải tiến để sử dụng tại hộ gia đình của mình.

In August 2012, COHED started a program to support 127 poor households in Mai Hich with IMPROVED STOVE MODELS. Two types of wood stove were introduced, low range and high range, with features to help minimize environmental impact and protect the health of users.

- The holes at the bottom of the stove ensure there is enough oxygen to feed the fire, making the process of starting the fire faster and more efficient, and the process of maintaining the fire easier and more convenient, thus reducing the need for firewood and indirectly discouraging informal deforestation.
- The stove is of a height suited to the user's posture when cooking, and has a collecting pipe to release smoke outside of the house and two doors allowing firewood to be added on both sides in order to prevent harm to users' health.

After nearly a year of implementation of the improved stove models program, more than 30 households in Mai Hich commune have studied and begun to use the improved cooking stoves.





Gia đình chị Thắm là một trong các hộ nghèo ở xã Mai Hịch, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình. Gia đình chị sử dụng bếp kiếng để đun nấu hàng ngày nên các thành viên trong gia đình mất rất nhiều thời gian lên rừng lấy củ. Chị Thắm cùng mẹ và con gái hay cảm thấy đau lưng, mệt mỏi do ngồi xổm lâu và thường xuyên hít phải khói bếp.

Từ năm 2012, gia đình chị Thắm được hỗ trợ bếp đun củ cải tiến, sức khỏe của chị được cải thiện trông thấy. Chiều cao của bếp hợp lý giúp chị không còn cảm thấy khó chịu khi ngồi đun nấu nữa. Chị nhận xét: "Đun bếp kiếng trước kia tốn nhiều củ, nhiều khói, bụi vào mắt. Giờ đun bếp mới tiết kiệm củ, sôi nhanh, ít bụi hơn". Không phải tốn nhiều thời gian cho việc kiếm củ, chị Thắm có thêm thời gian dành cho việc dệt thổ cẩm truyền thống, phục vụ dịch vụ du lịch cộng đồng tại tổ dệt Hoa Ban hơn trước, thu nhập gia đình từ đó cũng được tăng lên.

Mrs. Tham's family is a poor household in Mai Hich commune. Her family used a wood stove for everyday cooking. Mrs. Tham and other members of her family often collect firewood for cooking; this takes a great deal of time. Mrs. Tham, her mother and her daughter often experience back pain and fatigue from squatting to cook and inhaling smoke from the stove.

In 2012, Mrs. Tham's family was provided with an improved wood-burning stove. Since she started using the new stove, Mrs. Tham's health has improved significantly. The suitable height of the stove means that she feels more comfortable when cooking. She commented, «When I used the tripod stove for cooking, it took a lot of firewood, was very smoky and blew dust into my eyes. The new wood-burning stove takes much less firewood, is faster to cook with and produces less dust». Not having to spend as much time looking for firewood, Mrs. Tham can now devote more time to weaving traditional fabrics for the tourism services of Hoa Ban textile community; the family's income has therefore also been improved.

Mùa bội thu với lúa chịu mặn RVT

BUMPER CROP WITH RVT SALT-TOLERANT RICE VARIETY

Từ những ngày đầu tiên của dự án “Giảm nhẹ rủi ro thiên tai và thích ứng với biến đổi khí hậu dựa vào cộng đồng”, người dân 2 xã ven biển Hải Dương và Hướng Phong (thị xã Hướng Trạ, Thừa Thiên Huế) đã chia sẻ với cán bộ tổ chức SRD rằng ruộng đồng của họ ngày càng nhiễm mặn, năng suất lúa rất thấp. SRD đã làm việc với Phòng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, Trạm bảo vệ thực vật thị xã Hướng Trạ và quyết định thử nghiệm trồng giống LÚA CHỊU MẶN RVT trong vụ Đông Xuân 2011 – 2012.

Trong vụ thử nghiệm đầu tiên, lúa RVT được trồng song song với giống lúa Khang Dân bà con hay trồng trước đây trên cùng một cánh đồng. Trong thời gian các hộ trồng lúa RVT, chuyên gia của Trạm bảo vệ thực vật định kỳ theo dõi và hỗ trợ kỹ thuật theo từng giai đoạn sinh trưởng, phát triển của cây lúa cùng với bà con ở cộng đồng. Đến mùa thu hoạch, giống lúa RVT sinh trưởng có phần tốt hơn, cây lúa cao, đẻ được nhiều nhánh và nhánh lúa có sức chống chịu với gió rất tốt; diện tích lúa chết do nhiễm mặn cũng giảm rõ rệt.

From the earliest days of the project « Community-based Disaster Risk Mitigation and Adaptation to Climate Change », people have reported to Centre for Sustainable Rural Development (SRD) officials that their fields are becoming increasingly saline and rice production is falling. For the 2011–12 winter and spring crop, SRD in collaboration with the Department of Agriculture and Rural Development and the Plant Protection Station of Huong Tra town tested RVT SALT-TOLERANT RICE VARIETIES.

In the first experiment, RVT rice was planted in parallel with Khang Dan rice on the same field. During the growing season, experts from the Plant Protection Station periodically monitored and provided technical support at each stage of the rice plants' development. By harvest time, the RVT rice had undergone somewhat better growth, with tall plants producing many side shoots, and branches resisting wind very well; the area of rice dying because of high salinity also declined significantly.



"Tôi làm ruộng 20 năm nay nhưng đến hôm nay mới thấy ruộng lúa tốt như thế này. Ở đây tôi có 3 sào thử nghiệm giống RVT do dự án cung cấp. Tôi thấy cây lúa đẻ nhánh nhiều, hạt chắc, khả năng hấp thu dinh dưỡng rất tốt và tôi nghe, biết là chất lượng gạo ngon hơn giống Khang Dân và HT1. Giống mới này mới làm năm đầu tiên nhưng tôi sẽ lưu giống để tiếp tục trồng trong năm tiếp theo tốt hơn".

— Ông Trương Quốc Sử

Khi bắt đầu dự án có 17 hộ tham gia mô hình trên diện tích 12 ha, đến nay đã có hơn 50 hộ sử dụng giống lúa RVT. Bên cạnh đó, chính quyền địa phương cũng đang có kế hoạch nhân rộng mô hình này trên các diện tích đất lúa nhiễm mặn ở vùng phá Tam Giang cũng như các vùng khác trong toàn tỉnh.



"I have worked on this farm for 20 years, but had never seen such well-developed rice fields as these. Here I have planted one hectare with experimental RVT provided by the project. I can see more side shoots, more grains and higher nutrient absorption, so I know that this rice is better than the Khang Dan and HT1 varieties. This is the first year I have used this variety but I will save some to grow again next year".

— Mr. Trương Quốc Sử

At the start of the project, 17 households joined, planting 12 hectares of RVT rice. At present there are more than 50 households using RVT. In addition, several local governments plan to replicate this model on the saline paddy land beside Tam Giang lagoon and in other parts of the province.

Nguồn sáng vĩnh cửu cho người nghèo chỉ với 20.000 đồng

ETERNAL LIGHT WITH 20,000 VND

Nổi tiếp sự thành công của ý tưởng Một Lít Ánh sáng tại Brazil và Philippines, CHAI MẶT TRỜI đến Việt Nam là dự án cộng đồng với mục tiêu đem lại một giải pháp "xanh" trong chiếu sáng dành cho các gia đình thu nhập thấp. Với vật liệu đơn giản dễ tìm mà lại rẻ tiền gồm chai nhựa trong đã qua sử dụng có dung tích 1,5 lít chứa đầy nước sạch và một ít chlorine cùng một miếng tôn rỗng kích thước 30 x 30cm; khi được lắp đặt vào mái nhà, ánh sáng mặt trời được khuếch tán xuống không gian sống và trở thành nguồn chiếu sáng bền vững, không tốn chi phí, với độ quang phổ tương đương một bóng đèn công suất 50-60W. Dự án đặc biệt thích hợp với các tỉnh phía Nam, nơi có đến 2,000-2,600 giờ nắng / năm (so với 1,500-1,700 giờ ở miền Bắc).

Following the success of the « Liter of Light » movement in Brazil and the Philippines, SUN IN A BOTTLE is a community project that aims to bring affordable and convenient « green » lighting to low-income families in Vietnam. A cheap plastic bottle with a capacity of 1.5 liters is filled with water and a little chlorine, and installed in a roof with a 30 x 30cm sheet of tinplate surrounding it. The water refracts sunlight into the living space below at an intensity equivalent to that of a 50 - 60W bulb. The project is particularly well suited to Vietnam's Southern provinces, which enjoy 2000 - 2600 hours of sunshine/year (compared with 1500 - 1700 in the North).



Nhà cô Lê Thị Tuyết Anh nằm trong một xóm lao động nghèo ở quận 4 (TP.HCM), đường vào hẻm sâu hun hút và ngoằn ngoèo. Cũng như các hộ dân xung quanh, nhà cô sống bằng nghề lột vỏ hành tỏi. Trong tình hình giá cả leo thang hiện nay, công việc mưu sinh ngày một khó khăn, chi phí điện hàng tháng quả là một gánh nặng không nhỏ với gia đình. Không gian trong nhà thậm chí vào buổi sáng cũng rất tối tăm, cô Anh thường phải bật 2 bóng đèn hoặc tháo một tấm tôn lợp ra để có thể đủ ánh sáng cho 3 đứa con nhỏ làm bài tập và cho công việc của mình.

Từ khi lắp đặt Chai Mặt trời, nhà cô có được nguồn sáng miễn phí mà hóa đơn tiền điện từ 400 nghìn mỗi tháng nay lại giảm đi được gần 40%.

Dự án này đã được thí điểm thành công tại 30 hộ ở quận 4, quận 7, quận Thủ Đức và quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh trong chiến dịch *Một Giờ Trái Đất khác biệt* (tháng 03/2012). Mục tiêu dự án đặt ra trong năm 2013 là lắp đặt mở rộng mô hình Chai Mặt Trời cho thêm 500 hộ dân tại thành phố.



Le Thi Tuyet Anh lives in a poor neighborhood in District 4, HCM City. The road to her house is very narrow and dark. Like many of her neighbours, she makes a living by peeling garlic and onions. Given the current high prices, the monthly electricity bill is a significant burden for the family. The house is very dark even in the morning, and Ms. Tuyet has to either use two bulbs or remove a corrugated sheet for there to be enough light for her three children to do homework and for her to work.

Since the installation of a Sun in a Bottle in her house, the family has enjoyed a free source of light in daylight hours, and as a result the electricity bill has dropped from 400,000 to just 250,000 dong/month.

This project was successfully piloted in 30 households in Districts 4, 7, Thu Duc and Binh Thanh during the « One Different Earth Hour » campaign in March 2012. The goal this year is to expand the model to 500 households in Ho Chi Minh City.

Nông dân viết nhật ký

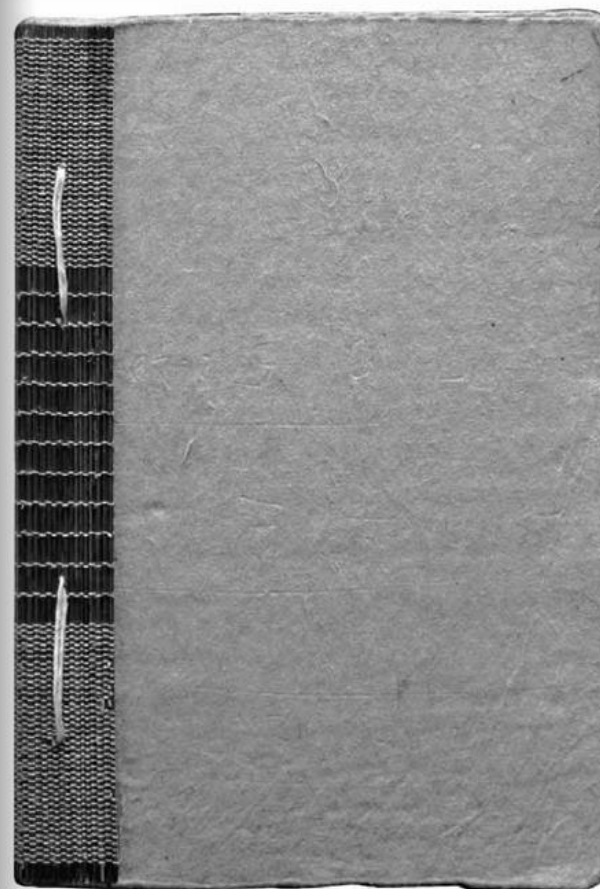
FARMERS' DIARY

Được viết bằng ngôn ngữ và viết theo cách viết của chính mình, cuốn HÀNH TRÌNH NHẬT KÝ trở thành một không gian trao quyền cho phụ nữ nông thôn, khẳng định vai trò lãnh đạo và quyền của họ đối với đất đai, thực phẩm, và các nguồn tài nguyên. Đồng thời, cuốn Hành trình nhật ký là cách để người phụ nữ nông thôn lên tiếng đối với các nhà lập sách và những người ra quyết định. Đây cũng là cách giúp những người khác hiểu hơn về những khó khăn và tâm tư nguyện vọng của họ.

Kể từ tháng 11.2013, chị Huồng và những phụ nữ khác ở 34 xã thuộc huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định đã bắt đầu viết những suy nghĩ hàng ngày của mình về cuộc sống, gia đình, cộng đồng và các phong trào, thông qua viết, vẽ, sáng tác bài hát, bài thơ. Hành trình nhật ký cũng là cách để các phụ nữ nông thôn có thời gian ngẫm nghĩ lại cuộc sống của chính họ bằng cách viết hàng ngày.

Written in their own language, the FARMERS' DIARY becomes an empowering space in which rural women can reflect on their own lives by writing about them, and confirm their leadership roles and their rights to land, food and resources. The Farmers' Diary also allows rural women to speak to policy makers and decision makers on the topics of land, food and agriculture, and helps other segments of the population learn more about their lives, their ideas, their difficulties and their inspirations.

In November 2013, Ms. Huong and other women in 34 communes of Hai Hau district began to record their daily thoughts about their lives, families, communities and activities in prose, poems, drawings and songs in a Farmers' Diary.



"Tôi thấy rất ngạc nhiên và lo lắng. Tôi sợ mình không thể làm điều đó bởi vì cho đến nay tôi chưa bao giờ viết nhật ký. Nhưng Ngọc đã hướng dẫn tôi như hành trình của công việc hàng ngày mà viết tất cả những gì đã có từ buổi sáng cho đến đêm. Vì vậy, tôi vui vẻ nhận lời mời và nhận được cuốn nhật ký từ Ngọc. Cô đã để nghị để bảo vệ cuốn nhật ký như một kho tàng, bởi có nhiều đại diện phụ nữ nông dân đã viết vào nhật ký này."

Sau khi viết nhật ký tôi cảm thấy một chút lo lắng và suy nghĩ, cũng bởi vì thực sự tôi không biết làm thế nào để mô tả thực tế công việc và những suy nghĩ hàng ngày hoặc những gì là sai hay đúng? Nhưng khi tôi ngồi và ghi chép trong nhật ký, tôi đã học được rất nhiều bài học, những kiến thức hữu ích cho cuộc sống hàng ngày, mỗi giờ mỗi ngày như một cái gì đó nhúng sâu sắc trong tâm trí của tôi. Qua mỗi ngày, vào buổi tối, tôi đã lấy bộ nhớ để ghi vào cuốn nhật ký và tôi tự hỏi những gì tôi đã làm, mà tôi phải đi, bao nhiêu công việc làm một cách hiệu quả, những gì làm tôi hạnh phúc, những gì làm cho tôi buồn, những gì được dễ dàng đi hay không. Đó là những bài học kinh nghiệm cho ngày tiếp theo. Và tôi thấy cuốn nhật ký đã cho tôi thói quen rất thú vị hàng ngày."

— Chị Bùi Thị Hương, thôn 5, xã Hải Vân, huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định

Kế hoạch hòa gia đình,
Tôn quây về nhà xa tại phòng đoàn thể
Tôi ngồi đọc báo chiều 20 phút. Kết thúc
1 ngày làm việc tôi trở về nhà lúc 5h 40 phút

ngày 7/8/2013

[Signature]

Ngày 09/8/2013

- Sáng tôi cùng 2 chị Búi chi hoi p.N xóm 5
đi đến các gia đình HV vận động quần góp
tiền để từ thiện cho 1 gia đình hoi viên p.N
Thuộc diện hộ nghèo có người con bị tai nạn giao
thông, đã hơn 6 tháng mà vẫn rên trong tình trạng
thiếu vật gia đình chạy chữa hết không gần 400
Kiau đồng ruộng chưa có hiệu quả.

Hôm nay tôi đi đến dưới 113 gia đình số tiền
quần góp được là 2150.000. Chiều nay tôi
đã trao số tiền lại tay gia đình nạn nhân

ngày 09/8/2013

[Signature]

"I was very surprised and worried, afraid I could not do it because I had never written a diary before. But I accepted the invitation and Mrs. Ngọc has guided me on the journey of writing about my life and work from day to day, from morning till night. Mrs. Ngọc suggested I protect the diary as if it were a treasure, because many other farming women had written in it."

After writing, I feel nervous because I do not really know how to describe my daily work and daily thoughts or how to say what is wrong or right. But the process has taught me a great deal, giving me knowledge that is useful in everyday life. Every evening, I took the diary and recalled what I did, where I went, how much of my work was effective, what made me happy and what made me sad, what was or was not easily accessible. Those were my lessons for the day. And I found that keeping a diary became a very interesting habit."

— Bui Thi Huong, Block 5, Van Hai commune, Hai Hau district, Nam Dinh province

Trồng nấm giảm ô nhiễm

GROWING MUSHROOM FOR POLLUTION CONTROL

Tại 5 xã vùng đệm Vườn Quốc gia Xuân Thủy, Nam Định có nhiều hộ gia đình sống trong hoàn cảnh nghèo đói, thiếu thốn do không có việc làm ổn định trong khi nghề nông mang lại thu nhập quá hạn chế. Đa số thanh niên tại địa phương bỏ quê ra thành phố kiếm sống với thu nhập ít ỏi và nguy cơ đối mặt với tệ nạn xã hội. Phụ nữ và người cao tuổi không có điều kiện đi làm xa hoặc làm công việc nặng nhọc là những người gặp nhiều khó khăn nhất trong cuộc sống.

MÔ HÌNH SẢN XUẤT NẤM ĂN sử dụng nguyên liệu là rơm rạ sẵn có tại địa phương vừa tạo việc làm cho người dân trong vùng, vừa giảm bớt ô nhiễm khói do đốt rơm rạ sau mỗi mùa gặt.

In the five communes in the buffer zone of Xuan Thuy National Park, Nam Dinh, there are many households living in poverty and deprivation due to a lack of stable jobs, while incomes from farming are small. The majority of young people in the area have left their hometowns to earn a living in the city. Women and elderly people who cannot afford to go far or do heavy work are among those who face the most difficulties in life.

The MUSHROOM PRODUCTION MODEL using straw as a locally available raw material both creates jobs for people in the area and reduces air pollution due to smoke from the burning of straw after harvests.



"Trước đây cứ mỗi lần tới mùa gặt là tôi rất lo vì ở đâu cũng thấy khói. Nhiều hôm hai ông cháu đang chơi ở ngoài sân thì khói tràn tới. Tôi thì ho khò khè còn cháu tôi thì chảy nước mắt. Sự việc cứ lặp đi lặp lại, gần thì 5-7 ngày, dài thì khoảng nửa tháng cho tới khi bà con gặt hái xong. Tôi chỉ mong có cách nào để bà con không đốt rơm rạ nữa, để khỏi khổ vì khói. Bây giờ bà con dùng rơm rạ để trồng nấm, chúng tôi vừa không bị khói, vừa có thêm thu nhập nên ai cũng rất vui".

— Ông Vũ Phương Thảo

« In the past, every time harvest season rolled around, I was very nervous because I saw smoke everywhere. Sometimes when my grandson and I were playing in the courtyard, smoke would rush in, causing me to cough and my grandson to shed tears. This happened again and again, sometimes every 5-7 days, sometimes twice a month until the end of harvest. I just wished the farmers would stop burning straw so we would not have to suffer from the smoke. Nowadays, the farmers use straw to grow mushrooms, and we no longer suffer from the smoke. At the same time, the farmers are earning extra income, so everyone is very happy ».

— Mr. Vũ Phương Thảo



Anh Vũ Nguyễn Thu, xã Giao Thiện, huyện Giao Thủy, Nam Định phải ra Hà Nội kiếm sống. Ở Hà Nội, hằng ngày anh tìm việc ở "chợ người" với những công việc vất vả kiệt sức lao động nhưng thu nhập chẳng đáng là bao. Trong khi đó, vợ và hai con nhỏ cùng bố mẹ già của anh ở lại nhà, tất cả chỉ sống dựa vào công việc nhà nông do vợ anh làm.

Sau khi được biết ở quê nhà có nghề trồng nấm, anh Thu đã quay về nhà và tích cực tham gia vào phong trào. Mỗi tháng, gia đình anh có thu nhập ổn định từ việc trồng nấm (2-3 triệu/tháng), sau khi đã trừ đi các chi phí đầu tư, đủ để chi tiêu trong nhà. Điều khiến anh yên tâm và gắn bó hơn với cây nấm là được ở nhà, ở bên gia đình và chăm sóc con cái chu đáo.

Mr. Vu Nguyen Thu of Giao Thien commune, Giao Thuy district had to move to Hanoi to earn a living. In Hanoi, every day he looked for work at the « labor market », where all that was on offer was backbreaking laboring jobs with low wages. Meanwhile, Mr. Thu's wife and two small children along with his elderly parents were living at home, all relying on the income from his wife's farm work.

After hearing about the mushroom production project, Mr. Thu returned home and began enthusiastically participating in the movement. Now his family has a stable income of 2-3 million dong/month. After deducting the costs of investment, this is enough for his family to live on. The thing that gives him peace of mind about growing mushrooms is that it allows him to live at home with his family and take care of his children.



Hơn cả trắng đen

BEYOND BLACK OR WHITE

Theo Ngân hàng thế giới và UNDP, tham nhũng ăn cắp khoảng 20 – 40 tỷ USD mỗi năm từ các nước đang phát triển. Chỉ 1% số tiền đó cũng đã đủ để tiêm chủng cho 8 triệu trẻ sơ sinh, hay đủ cho nửa triệu người nghèo có nước sạch dùng trong cả năm.

Luật Phòng, chống tham nhũng đã quy định khá rõ các hoạt động trên nhiều lĩnh vực bắt buộc phải công khai, minh bạch. Tuy nhiên việc thực hiện công khai, minh bạch vẫn không đơn giản do nhiều khó khăn thách thức khác nhau.

Tình trạng công khai "một phần" có thể nhận thấy ở nhiều lĩnh vực, từ việc lập và thực hiện kế hoạch sử dụng đất, đến thông tin về các chương trình và việc phân bổ ngân sách. Chưa kể đến, có nhiều thông tin công khai nhưng gần như không có tác dụng vì đòi hỏi người nghe phải có trình độ chuyên môn nhất định mới có thể hiểu được. Những hạn chế về thông tin cũng là lý do dẫn đến việc người dân không có tiếng nói trong xây dựng chính sách, pháp luật, cũng như trong việc lập các kế hoạch phát triển kinh tế xã hội của địa phương, khiến cho trong nhiều trường hợp, quyền lợi và nhu cầu của người dân không được đáp ứng phù hợp.

According to the World Bank and UNDP, approximately 20–40 billion dollars are lost to corruption each year in developing countries. Just 1% of that amount would be sufficient to pay for the vaccination of 8 million babies, or to ensure access to clean water for half a million poor people for an entire year.

Laws aimed at fighting against corruption require transparency and openness in action and principle. However, achieving complete transparency and openness is not a simple task; there are many challenges and difficulties.

« Partial » publicity occurs in many areas, from planning and implementation of land use plans to release of information about government programs and budget allocations. The condition is especially common in communes in remote areas. Furthermore, a large part of publicly available information can only be understood by specifically qualified individuals. These factors discourage many people from contributing to the formulation of policies and laws, and the preparation of local economic development plans. As a result, the rights and needs of local people are often neglected.

Mở cửa thông tin

OPEN DOOR FOR INFORMATION

DIỄN ĐÀN DÂN CHỦ về Chính sách và Cuộc sống của người dân tộc thiểu số là cuộc trao đổi giữa chính quyền và người dân về hiệu quả cũng như những thuận lợi, khó khăn trong quá trình xây dựng và triển khai các chính sách cho người dân tộc thiểu số. Diễn đàn giúp người dân hiểu rõ hơn chính sách của nhà nước và thể hiện mong muốn, ý kiến của mình giúp chính quyền có cái nhìn thực tế hơn trong việc thực hiện, tham mưu xây dựng chính sách cho người dân tộc thiểu số.

Thông tin từ diễn đàn được đưa vào chương trình phát thanh *Diễn đàn Chính sách* bằng tiếng Mông và Dao của Đài PTTH Cao Bằng. Chương trình còn có sự tham gia của các cơ quan chức năng cung cấp thông tin và trả lời những thắc mắc của người dân. Chương trình đã trở thành cổng thông tin cậy và thân thiện cho người dân tộc thiểu số, đặc biệt là phụ nữ, khi mà ngôn ngữ vẫn là rào cản chính của họ khi tham vấn với chính quyền.

The DEMOCRACY FORUM on Policy and Life of Ethnic Minorities is a discussion between the Government of Vietnam and the public on the effectiveness of supporting policies for ethnic minorities, and advantages and difficulties in their development and implementation. The forum not only helps people better understand the State's policies, but also serves as a platform for them to express their opinions and wishes, thereby helping authorities develop a more realistic perspective on formulation and implementation of policies for ethnic minorities.

Information from the forum is broadcast on Cao Bang Radio and Television's Policy Forum program in H'Mong and Dao languages. The program features authorities providing information and Q&A sessions for local people, and has become a reliable and friendly information portal for ethnic minorities, especially women, as language is the main barrier for them in communication with the Government.



Liên tục trong 2 năm 2011-2012, bà con người Dao xóm Khuổi Rập, xã Bảo Toàn, huyện Bảo Lạc, tỉnh Cao Bằng luôn phải chịu cảnh thiếu nước tưới tiêu vì trời hạn hán. Lúa vụ xuân mất trắng, cuộc sống của bà con chỉ nhờ vào 10kg gạo cứu đói của nhà nước. Người dân phải vượt biên sang Trung Quốc làm thuê, 50-70% trẻ em bỏ học ở cấp trung học cơ sở.

Bà con luôn mong ước có được 1 hệ thống tưới tiêu để sản xuất. Nhưng cánh đồng của bà con chỉ rộng khoảng 1-2 ha trong khi chương trình 135 quy định chỉ hỗ trợ kênh mương tưới tiêu cho diện tích trên 5ha. Số tiền đầu tư 300-400 triệu/năm của chương trình 135 trở nên vô dụng với bà con.

Thông qua Diễn đàn Dân chủ, vấn đề trên được nêu ra với Ban Dân tộc tỉnh Cao Bằng. 3 tháng sau đó, ông Mạc Văn Nheo - Trưởng Ban Dân tộc đã ra quyết định cho xã Bảo Toàn sử dụng số tiền trên để mua ống dẫn tưới tiêu cho các diện tích từ 1-2ha. Quyết định này đã giúp dân tộc Dao tại xóm Khuổi Rập có được một mùa thu hoạch bội thu trong năm 2013.



In two consecutive years, 2011 and 2012, the Dao people of Khuổi Rập, Bao Toan commune, Bao Lac district, Cao Bang province suffered from shortage of water for irrigation due to drought. With the resultant loss of the spring crop, people were left with just the 10kg of rice provided by the State. People fled to China to look for work, while 50-70% of children dropped out of school at the secondary level.

The local people had always wished for an irrigation system to aid in rice production. However, their fields were generally 1-2 hectares in area, while Regulation 135 only supports irrigation for an area of 5 hectares and above. As a result, the investment of 300-400 million dong/year stipulated in Regulation 135 is of no use to these people.

Through the Democracy and Policy Forum, this issue was raised with the Committee for Ethnic Minorities in Cao Bang. Three months later, Mr. Mac Van Nheo, Head of the Committee, decided to let Bao Toan commune use the money to buy irrigation pipes for fields of 1-2 hectares. This decision enabled the Dao people in Khuổi Rập to enjoy a bumper crop in 2013.

Đối thoại chính sách

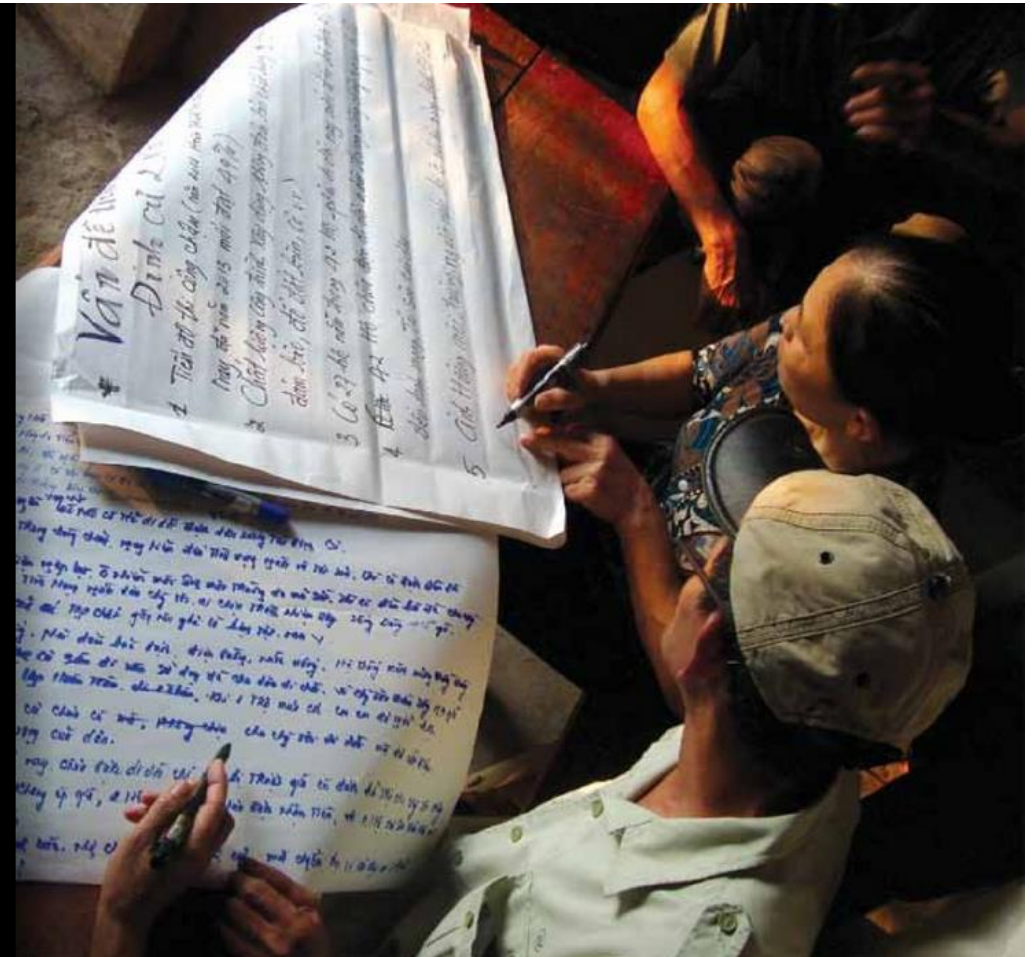
POLICY DIALOGUE

ĐỐI THOẠI CHÍNH SÁCH là cơ chế để người dân thường xuyên tiếp nhận thông tin, giám sát, và phản hồi về những chương trình, chính sách phát triển với các cơ quan cung cấp dịch vụ công. Các cuộc đối thoại là nơi người dân và đại diện chính quyền thảo luận và đi đến thống nhất cách giải quyết những vướng mắc liên quan đến thực hiện chính sách. Việc người dân tham gia đối thoại và giám sát thực hiện các quyết định trong đối thoại giúp đảm bảo tính hiệu quả của đối thoại và thúc đẩy dân chủ cơ sở tại địa phương.

Để việc đóng góp ý kiến của người dân được hiệu quả, những đại diện do dân cử sẽ có thời gian chuẩn bị nội dung cũng như phương pháp nêu ý kiến, đặt câu hỏi và thảo luận với cán bộ chính quyền.

POLICY DIALOGUE is a mechanism by which people can regularly receive information about, monitor and give feedback on development programs and policies. In the dialogues, people and government representatives discuss and agree on solutions to problems related to the implementation of policies. Local people's participation in the dialogues and their supervision of the implementation of the decisions made in the dialogues ensure the dialogues' effectiveness and promote democracy at the local level.

To make sure local people's contributions are effective, the elected representatives will be given time to prepare content and methods for voicing opinions, asking questions and discussing matters with government officials.



Theo Ông Ngô Trường Thi, Vụ trưởng/Chánh Văn phòng quốc gia về giảm nghèo, Bộ LĐTBXH thì "Việc đối thoại với người nghèo, hay đối thoại chính sách, là cách để giúp cho người nghèo tiếp cận được với các chính sách Đảng, Nhà nước ban hành. Đồng thời, cũng giúp cho những cơ quan, những bộ phận làm những công việc triển khai các hoạt động giảm nghèo nắm được chắc hơn, đúng hơn nhu cầu của người nghèo, để từ đó làm sao nguồn lực cũng như chính sách giảm nghèo đến được với đối tượng thụ hưởng."

Ông Dương Văn Mạnh, phó chủ tịch HĐND tỉnh Thanh Hóa chia sẻ "Do công tác tiếp cận, mình tạo cho họ không khí thực sự là thoải mái để họ hợp tác với mình, cho nên tất cả các ý kiến, băn khoăn, trăn trở, thắc mắc của họ, họ đều bày tỏ lên hết."



According to Mr. Ngô Trường Thi, Director of National Office on Poverty Reduction, Ministry of Labor, Invalids and Social Affairs, « The dialogue with the poor, or the Policy Dialogue, is a way to help poor people gain access to policies issued by the Party and the State. It also helps agencies implementing poverty reduction policies to understand the needs of the poor, so that policy reduction resources and policies reach the right beneficiaries ».

Mr. Dương Văn Mạnh, Vice President of Thanh Hoa Provincial People's Committee, said, « With our efforts to reach out to the people, we have given them opportunities to cooperate with us, so that they can freely express their comments, concerns and questions ».

Quỹ sáng kiến cộng đồng

COMMUNITY INITIATIVE FUND

QUỸ SÁNG KIẾN CỘNG ĐỒNG là mô hình tăng cường năng lực tự quản của người dân thông qua hình thức hỗ trợ một phần ngân sách, để cộng đồng tự quyết định mục đích sử dụng và tự quản lý việc chi tiêu. Các ý tưởng đều do người dân tự đề xuất và lập kế hoạch, kinh phí hỗ trợ ít nhưng nhân dân được bàn bạc dân chủ, công khai, được làm, được quản lý nên người dân rất phấn khởi và sẵn sàng đóng góp.

Tổ tự quản do dân bầu chọn với đại diện các thành phần sẽ chịu trách nhiệm tổ chức triển khai công việc. Tất cả tiền thu về giao cho thủ quỹ, ghi chép mọi khoản mua bán và công khai cho người dân. Nhập nguyên vật liệu về có người giám sát, kiểm tra chất lượng và bảo quản.

COMMUNITY INITIATIVE FUND is a model for enhancing people's self-management ability involves partial budget support so that participants can determine their usage and spending of money themselves. Participants propose ideas and plan budgets themselves. Even though the funding is not a lot, the opportunity to discuss the issues democratically in public and manage finances themselves makes people excited and eager to contribute.

Autonomous teams elected by the people are responsible for organization, implementation and execution. All proceeds go to the treasurer, who records every transaction. The procurements are monitored closely. All records are made clearly, openly and transparently.



"5-6
năm
trước đây
đoạn đường đi
ngang qua khu
dân cư hết sức gấp
ghềnh, đầy rác thải. Người
dân thường xuyên kêu ca, cãi
cọ nhau. Khi biết có Quỹ sáng kiến
hỗ trợ người dân, người dân trong tổ
bản với nhau nên tự tìm hiểu để làm con
đường. Sau khi khảo sát thực tế, cán bộ tổ
có ý tưởng, quyết tâm làm rồi họp dân để xin ý
kiến về mức độ đóng góp. Tổng chi phí công trình hết
92.125.000, trong đó dự án chỉ hỗ trợ 13.500.000, còn lại
toàn bộ là người dân đóng góp.

Bắt đầu làm con đường, người dân rất phấn khởi. Khi đổ bê tông,
toàn bộ người dân ra xem. Chất lượng con đường vẫn đảm bảo đến bây
giờ. Và đặc biệt, sau khi hoàn thành con đường, người dân cảm thấy mình có
thể tiến tới làm được nhiều việc nữa. Và sau đó, lần lượt các công trình khác như
nhà văn hóa, ngõ "vật tư" tiếp tục được hoàn thành theo cách làm này".

— Ông Thanh, tổ 4 phường Tràng Thi, thành phố Nam Định

"
5 or 6
years ago,
the road pas-
sing through the
residential areas was
very bumpy and full of
garbage. People often com-
plained and even quarreled with
one another. Upon learning about
the Community Initiative Fund, the
people in the group discussed repairing the
road without waiting for the State. After some
fieldwork, the committee came up with ideas and
held meetings with the people to determine the lev-
els of contributions. The total cost of the project was 92.125
million dong, of which only 13,500,000 was supported by
the Community Initiative Fund, while the rest was donated by
members of the street population group.

The people were excited from the beginning. The entire group came out to
witness the pouring of concrete. The quality of the road remained the same for a
long time, but after the completion of the road, people felt that they could do more.
Later, more works such as the cultural center and the 'supply lane' were completed in
this way ».

— Mr. Thanh, a member of the 4th Street population group,
Trang Thi ward, Nam Dinh city

Luật sư của người khuyết tật

LAWYERS OF THE PEOPLE WITH DISABILITIES

TƯ VẤN LUẬT THÂN THIỆN là dịch vụ tư vấn luật miễn phí cho người khuyết tật. Việc tư vấn được thực hiện theo các kênh và các địa điểm thuận lợi nhất với người khuyết tật: email, facebook, tại công việc, tại quán cà phê, tại văn phòng hoặc đến tận nhà.

Hoạt động tư vấn giúp người khuyết tật hiểu rõ hơn về các chính sách dành cho mình, về những quy trình thủ tục cần thiết để được hưởng chính sách, nhờ đó tiếp cận tốt hơn với các dịch vụ xã hội cũng như tự tin hơn trong việc đưa tiếng nói của mình đến với các nhà làm chính sách. Cán bộ tư vấn không chỉ chú trọng chuyển tải những thông tin về pháp luật, mà còn là người bạn để người khuyết tật có thể chia sẻ những vướng mắc trong cuộc sống.

Dịch vụ tư vấn đã giúp giải đáp thắc mắc cho hàng triệu lượt người khuyết tật trên toàn quốc về tất cả vấn đề trong cuộc sống như trợ cấp xã hội, lao động việc làm, nhà đất, giáo dục...

FRIENDLY LEGAL COUNSEL offers free legal advice to people with disabilities. The service is delivered through the most convenient locations and channels for the disabled: email, Facebook, at work, in cafes, in the office, even in their homes.

Counseling activities help disabled people better understand the policies that support them and the procedures needed to access relevant social services; they also help disabled people build confidence in voicing their opinions to policy makers. Advisors focus not only on conveying information about the law, but also on being trusted friends for disabled to share their problems in life.





Khi chị Phùng Thị Hậu, một phụ nữ khuyết tật ở Ba Vì mang bầu đứa con ngoài giá thú, chị bị làng xóm đàm tiếu và bị gia đình xa lánh, hắt hủi. Chị khao khát được làm mẹ, nhưng cũng rất lo lắng rằng việc đó không được xã hội cho phép, và con mình không có tương lai. Nghe về trường hợp của chị từ Hội người khuyết tật Ba Vì, cán bộ tư vấn pháp luật của trung tâm ACDC đã đến tận nhà để tư vấn, giúp chị hiểu về quyền chính đáng được làm mẹ và quyền tiếp cận các chính sách trợ cấp dành cho người khuyết tật. Trung tâm cũng giúp chị hoàn thành các thủ tục hưởng chính sách.

Từ những hỗ trợ ban đầu, hai mẹ con chị đã "mẹ tròn, con vuông" và đã có được nguồn vốn để bắt đầu công việc với thu nhập ổn định. Chị rất hạnh phúc với cuộc sống gia đình của mình và bắt đầu tham gia các hoạt động hỗ trợ cho những người khuyết tật khác trong cộng đồng.

When Ms. Phung Thi Hau of Ba Vi was pregnant with a son, she was the topic of village gossip, and her family was shunned, because she was unmarried. She aspired to be a mother, but was concerned that it was not allowed by society, and worried that her child would have no future because she herself had disabilities. Upon hearing about her case from the Ba Vi Committee of the Disabled, the legal consultant from ACDC went to her home to give her advice, to help her understand that she had a legal right to be a mother and that she could apply for the subsidy for people with disabilities. She was also assisted in completing the procedures for the policy support.

With the support of local authorities, Ms. Hau had a safe and healthy delivery, and received funding to start a job with a stable income. She was very happy with her family and began to participate in supporting activities for other people with disabilities in her community.

Nghe “chuyện” của dân

LISTENING TO VILLAGERS' STORIES

THAM VẤN CỘNG ĐỒNG là một phương pháp giúp lắng nghe tâm tư, nguyện vọng và lấy ý kiến trực tiếp từ người dân thông qua những câu chuyện họ trải qua trong thực tế. Các câu chuyện của người dân được kể trong các buổi thảo luận trực tiếp với các nhóm dân tại cộng đồng, sau đó được bổ sung, kiểm chứng và thống nhất trong cuộc họp chung giữa người dân với các bên có liên quan.

Ưu điểm nổi bật của phương pháp này là tạo thuận lợi cho người dân dễ dàng tham gia đóng góp xây dựng pháp luật, đặc biệt cho những người ít có cơ hội bày tỏ quan điểm của mình như người nghèo, phụ nữ, đồng bào dân tộc thiểu số, người nông dân sản xuất nhỏ. Bên cạnh đó, phương pháp này giúp đưa ra những câu chuyện chi tiết và điển hình làm bằng chứng xác thực để đưa ra các khuyến nghị điều chỉnh luật pháp. Đồng thời, quá trình tham vấn giúp tạo diễn đàn đối thoại để tăng cường sự hiểu biết và chia sẻ giữa các bên liên quan.

GRASSROOTS CONSULTATION is a method of listening to and taking in the thoughts, aspirations and opinions of ordinary people. People tell their stories in group discussions in their communities, and later add to, verify and conclude their stories in joint meetings with other related parties.

This approach facilitates contribution to legislation from members of the public, especially those with fewer opportunities to express their views such as poor people, women, ethnic minorities and farmers. Moreover, the consultation process allows stakeholders to submit their own stories as evidence for consideration in modification of the law.



Cuối năm 2012, một nhóm các tổ chức xã hội dân sự Việt Nam với sự phối hợp của Viện nghiên cứu lập pháp thuộc Ủy ban Thường trực Quốc hội và tổ chức Oxfam đã tiến hành đợt tham vấn cộng đồng để góp ý cho Dự thảo Luật Đất đai sửa đổi, thu hút sự tham gia của gần 1.300 người dân và 300 cán bộ chính quyền địa phương, cơ quan ban ngành các cấp.

Người dân hết sức phấn khởi khi thấy ý kiến của mình được lắng nghe trực tiếp. Một nông dân trú ở xã Xuân Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xúc động phát biểu tại Hội thảo tham vấn cấp tỉnh: *“Người dân bức xúc cũng từ lâu lắm rồi mà cũng không biết nói với ai, và nói như thế nào cho hết, để ai nghe, bấy lâu nay không có. Dịp này có cơ hội để góp ý sửa luật Đất đai, qua cuộc tham vấn, chúng tôi mới gặp được các đồng chí lãnh đạo từ Bộ, tỉnh, đến phóng viên báo chí truyền hình để phản ánh nguyện vọng”*.

In late 2012, a group of civil society organizations in collaboration with Vietnam’s Institute of the Legislative Standing Committee of the National Assembly and Oxfam carried out a public consultation for comments on the Draft of the revision of the Land Law, attracting the participation of 1,300 citizens and 300 local government officials from agencies at all levels.

The locals are happy that their opinions are being heard directly. A farmer in Xuan Trach commune, Bo Trach district, Quang Binh province, in an emotional speech at the provincial consultative workshop, said, « People have felt suppressed for a long time, not knowing who to speak to or how. On this occasion we have the opportunity to contribute to the revision of the Land Law, and we can meet leaders at ministry and province levels as well as journalists to express our aspirations ».

Minh bạch trong tuyển dụng

TRANSPARENCY IN RECRUITMENT

Trong bản báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội (tháng 4/2013), Bộ trưởng Bộ GD-ĐT Phạm Vũ Luận thừa nhận: "Thực tế hiện nay có tình trạng nhiều sinh viên tốt nghiệp không tìm được việc làm hoặc làm trái với chuyên ngành đào tạo". Một trong những nguyên nhân dẫn đến tình trạng trên là do chưa có minh bạch trong khâu tuyển dụng.

Dự án "Quan điểm của sinh viên Việt Nam về vấn đề minh bạch trong tuyển dụng" do một nhóm sinh viên thực hiện, nhằm tìm hiểu quan điểm của giới trẻ về vấn đề này. Dự án đã nhận được tài trợ từ cuộc thi *Ý tưởng Tôi muốn góp sức* do CECEM tổ chức.

Theo kết quả tổng hợp của 188 phiếu khảo sát, nếu chỉ có 43% người tham gia cho rằng năng lực là yếu tố quan trọng nhất khi đi xin việc thì có tới 48% cho rằng tiền bạc và mối quan hệ quen biết mới là yếu tố quan trọng nhất. Điều đáng lo ngại nhất đó là hơn 45% người tham gia cho rằng bố mẹ nên sử dụng mối quan hệ cá nhân để giúp con cái xin việc.

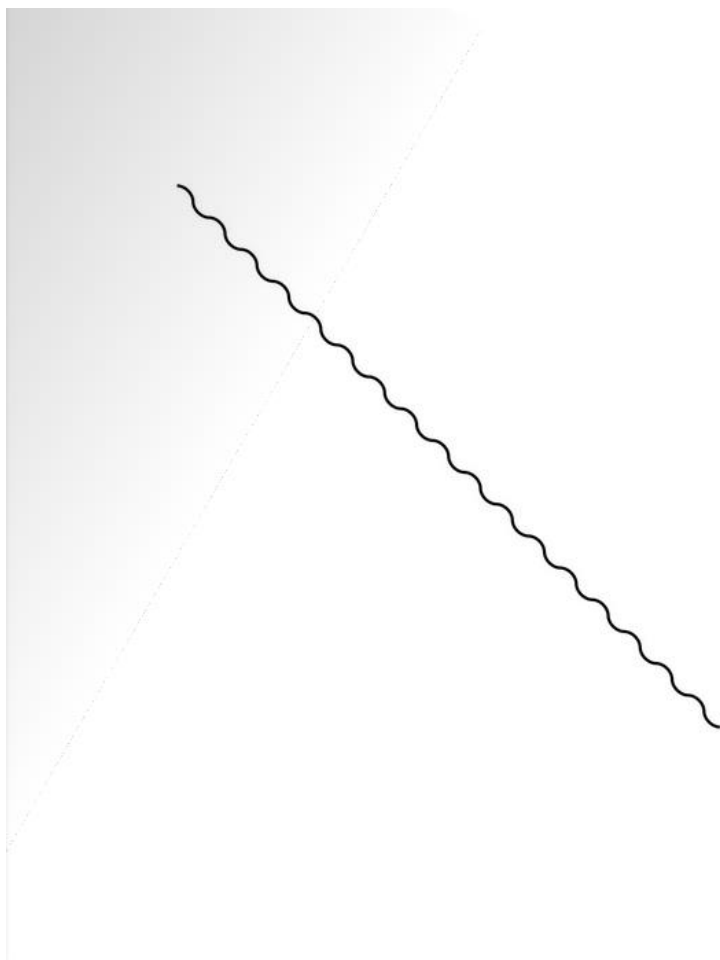
In a report to the National Assembly Standing Committee (June 4, 2013), Minister of Education and Training Pham Vu Luan admitted: « The fact is that the State now has more graduates who cannot find jobs or are left with specialized training ». One of the reasons for this situation is lack of transparency in recruitment.

The project « Views of Vietnamese Students on the Issue of Transparency in Recruitment », implemented by a group of students, aims to understand young people's views on this issue. The project won funding from « I wanna join a hand » competition which is organized by CECEM.

Among 188 participants, only 43% said that power was the most important factor in applying for jobs, while up to 48% thought that money and relationship is the most important factor. The most worrying thing was that over 45% of participants said that parents should use personal relationships to help their children get jobs.



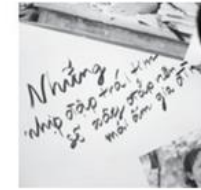




Triển lãm **360° SÁNG KIẾN PHÁT TRIỂN XÃ HỘI** là cuộc triển lãm đầu tiên được tổ chức vào tháng 4/2013 giới thiệu hơn 20 sáng kiến của 16 tổ chức xã hội dân sự nhằm giải quyết các vấn đề thuộc bốn lĩnh vực: “Nông dân thích ứng với biến đổi khí hậu”, “Cơ hội không giới hạn dành cho các nhóm thiểu số”, “Minh bạch, dân chủ và đạo đức xã hội”, và “Tinh dục là quyền cơ bản của con người”.

360° NGÀY HỘI GIA ĐÌNH là một triển lãm sống, với những mô hình gia đình thú vị và ấn tượng. Ở đây không chỉ có “một vợ một chồng, hai con một trai, một gái”, mà còn là rất nhiều hình thức gia đình khác nhau như bố hoặc mẹ đơn thân, gia đình với đa dạng văn hoá (người dân tộc thiểu số, người nước ngoài...), gia đình ông bà cháu, gia đình người khuyết tật và gia đình của những người đồng tính... Triển lãm tôn vinh những giá trị khác nhau nhưng cùng xuất phát từ tình yêu thương qua thông điệp “Ở đâu có yêu thương, nơi đó là gia đình”. Triển lãm được tổ chức vào tháng 6/2013.

Triển lãm **360° GÓC NHÌN MỚI VỀ PHÁT TRIỂN** tháng 11/2013 là nơi 22 tổ chức xã hội dân sự Việt Nam cùng nhau mang tới những sáng kiến để minh chứng cho sự dẫn thân, sức sáng tạo, và tính hiệu quả của mình. Thông qua đó, các tổ chức cùng nhau chia sẻ một góc nhìn mới về cách giải quyết các vấn đề phát triển xã hội. Triển lãm cũng là một hành trình khám phá những niềm vui và những thách thức trên con đường đưa sáng kiến về với cộng đồng.



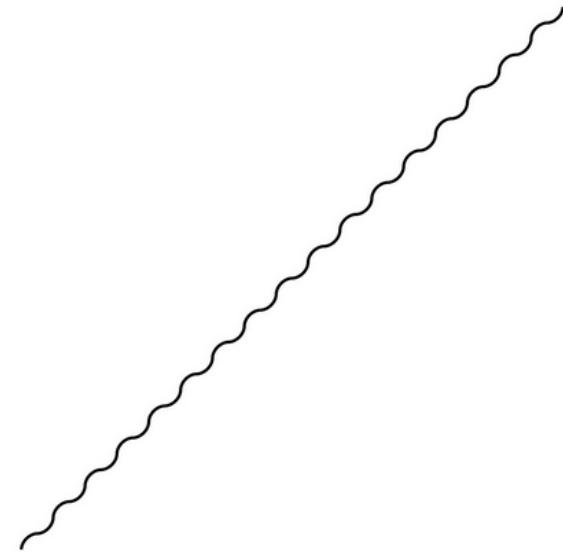




The 360° INITIATIVE FOR SOCIAL DEVELOPMENT exhibition, held in April 2013, introduced over 20 initiatives by 16 civil society organizations to address social problems related to four themes: "Farmers' Adaptation to Climate Change"; "Unlimited Opportunities for Minorities"; "Transparency, Democracy and Social Ethics"; and "The Right to Sexuality is a Basic Human Right."

360° FAMILY DAY is a living exhibition of remarkable family models. Visitors learned about not only "monogamous, two children - one boy, one girl" families, but other family forms such as single-parent families, culturally diverse families, grand-parents-and-grandchildren families, disabled families and homosexual families. The exhibition shows different values based on love through message, "Family is where the love is." The exhibition was held in June 2013.

The exhibition 360° DEVELOPMENT FROM NEW PERSPECTIVES, held in November 2013, is where 22 civil society organizations demonstrate their commitment, creativity, and effectiveness, and their perspectives on solving the problems of social development. The exhibition is also a journey to discover the joys and challenges on the ways to bring those initiatives to the communities.





Đa sắc

A COLORFUL TRUTH

Quyền Tình dục thường bị vi phạm. Ở mọi nơi trên thế giới, tình trạng phụ nữ bị lạm dụng thân thể và bạo lực tình dục có những dấu hiệu ở mức báo động. Trẻ em gái và phụ nữ bị đối xử bất bình đẳng ở trường học, nơi làm việc, tại các cơ quan công quyền, và ngay tại gia đình mình. Trong thời đại HIV/AIDS là vấn đề cần chú ý, thanh niên lại không có được khả năng tiếp cận đầy đủ với thông tin chính xác về cơ thể cũng như quyền của mình. Hàng chục triệu trẻ em gái tại các nước đang phát triển phải kết hôn trước sinh nhật 18 tuổi của mình – nhiều em kết hôn với những người lớn tuổi hơn nhiều so với mình, và trái với mong muốn của các em.

Trên toàn thế giới, mỗi năm có hàng chục nghìn phụ nữ tử vong do nạo phá thai không an toàn. Người khuyết tật không được chăm sóc sức khỏe tình dục và sức khỏe sinh sản một cách phù hợp do thiếu các dịch vụ thân thiện và hạn chế trong việc thừa nhận quyền tình dục của nhóm này. Người đồng tính, song tính và chuyển giới ở nhiều quốc gia phải đối mặt với định kiến và kỳ thị, và không được sống là chính mình.

Không phải người Việt Nam nào cũng nhận thức được rằng mình và người khác có quyền Tình dục cũng như thực hiện đúng quyền này.

Sexual rights are often violated. Everywhere in the world, women suffer from physical abuse and sexual violence. Young girls and women are treated unequally in schools, in the workplace, in public offices and even in their own families. In the era when HIV/AIDS was the most pressing issue, adolescents did not have full access to accurate information about their bodies or their rights. Tens of millions of young girls in developing countries have to get married before their 18th birthday – many of them have to marry people who are much older than they, and against their wishes.

All over the world, each year, tens of thousands of women die from unsafe abortions. People with disabilities do not receive adequate sexual and reproduction health care because of lack of friendly services and limitations in recognizing the sexual rights of this group. Homosexual, bisexual and transgender people in many countries also face prejudice and discrimination, and cannot live in their own skin.

Not all Vietnamese are aware that they have sexual rights which should be honored and respected.

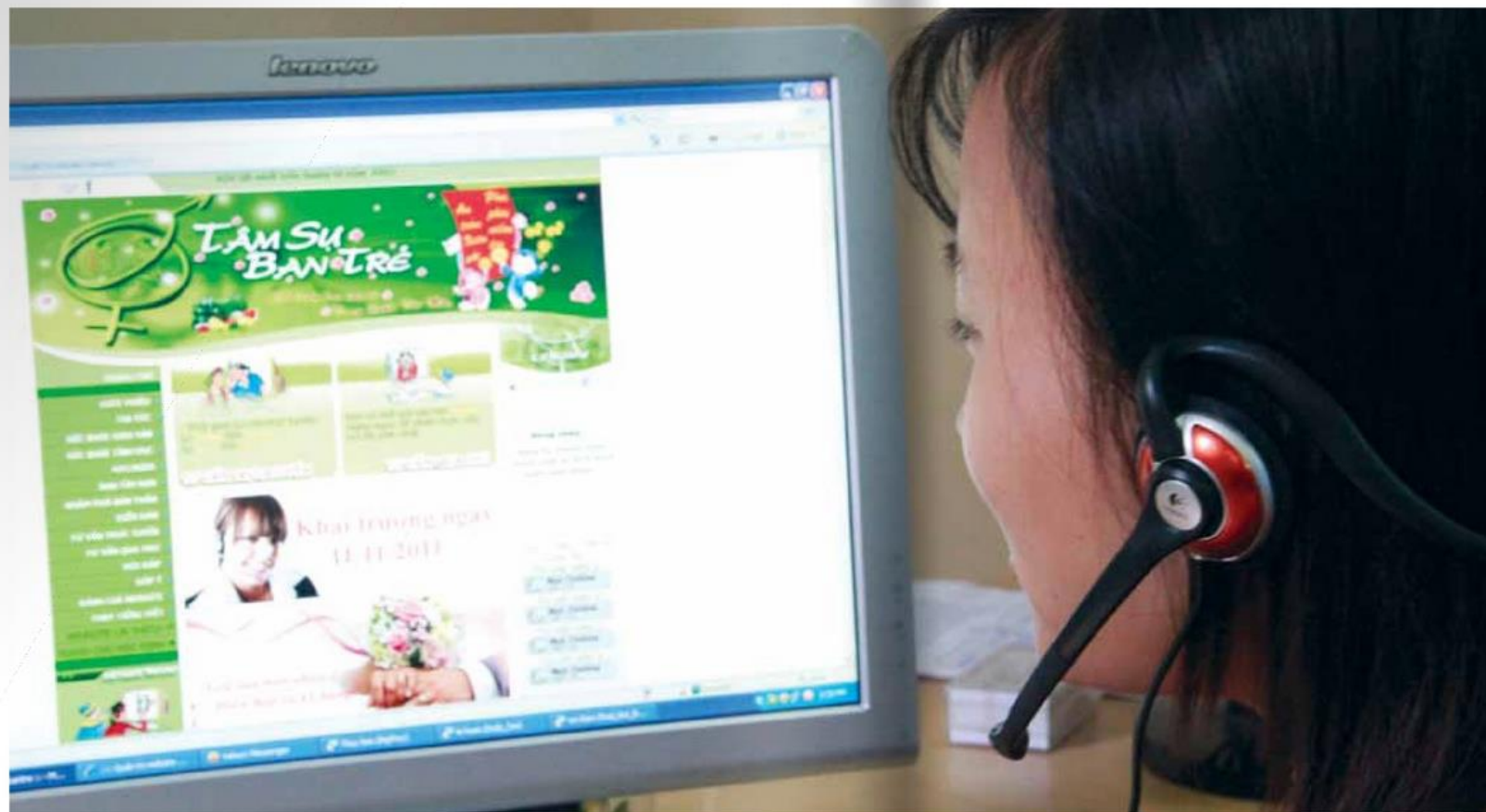
Chuyên gia và bạn

EXPERTS AND YOU

Chương trình cung cấp dịch vụ tư vấn trực tuyến đầu tiên ở Việt Nam về sức khỏe tình dục, sức khỏe sinh sản có tên gọi TÂM SỰ BẠN TRẺ 360. Sau hơn 10 năm hoạt động, thông qua hai hình thức chủ yếu là tư vấn qua thư và tư vấn trực tuyến, với gần 52.000.000 lượt truy cập website *tamsubantre.org*; 82.437 ca tư vấn trực tuyến và qua thư, 130.000 khách hàng đã giải tỏa được cảm xúc tiêu cực, tự xác định được hướng giải quyết cũng như tự tin trong việc giải quyết các vấn đề có liên quan đến sức khỏe tình dục và sức khỏe sinh sản. Họ đã sở hữu tình yêu, cuộc sống tình dục lành mạnh, an toàn sau các cuộc tư vấn cùng các chuyên gia.

TAM SU BAN TRE 360 is the first online sexual health and reproductive health counseling service in Vietnam. After more than 10 years of operation, through two major forms of counseling – by mail and online counseling – with nearly 52 million website hits, 82,437 cases of online consultation and mail exchanges, more than 130,000 customers have been helped to relieve negative emotions and come up with self-determined solutions to problems related to reproductive and sexual health.





"Em đã từng nản lòng vì gia đình anh ấy không đón nhận em, em đã từng lần trốn tình yêu của mình, em đã dự định bỏ đi đứa trẻ đang lớn dần trong bụng mình, kết quả tình yêu của chúng em. Thế nhưng, qua những trao đổi cùng với các chuyên gia tư vấn, em đã không làm điều đó, là bởi chúng em thực sự yêu thương nhau và bởi vì em chưa thực sự nỗ lực hết mình, em sẽ cùng người em yêu bảo vệ tình yêu của mình. Cảm ơn những gì Tâm sự bạn trẻ đã chia sẻ cùng em. Em đã hiểu và chúng em sẽ mãi bên nhau dù khó khăn thế nào. Tâm sự bạn trẻ mãi là chỗ dựa và là những người luôn bên chúng em. Công việc của các anh chị thật là cao cả!"

— L., một bạn gái tại Hải Dương

"I used to be frustrated because his family did not welcome me. I tried to avoid my love and thought of aborting the child growing inside me, the result of our love. However, after talking with counselors I gave up this thought, because we really love each other and because I have not really tried my best. I am grateful for what Tam su ban tre shared with me. I came to understand the meaning of love, and we will be together no matter how hard it turns out to be. Tam su ban tre is a great supporter of young people like me ».

— L., an young girl from Hai Duong

Thức tỉnh đón cầu vồng

AWAKEN FOR THE RAINBOW

THỨC TỈNH ĐÓN CẦU VỒNG là chuỗi ngày hội ngoài trời diễn ra tại nhiều nơi trên đất nước Việt Nam do ICS cùng cộng đồng LGBT (người đồng tính, song tính và chuyển giới) tổ chức với sự tham gia của hàng ngàn người LGBT, người thân và bạn bè của họ nhằm chia sẻ thông điệp: Người đồng tính, song tính, chuyển giới thật ra là những người thân, là bạn bè đang hiện diện quanh ta, và họ cần được yêu thương, bảo vệ và thừa nhận những quyền cơ bản.

AWAKEN FOR THE RAINBOW is an outdoor festival taking place in many places with the participation of thousands of LGBT people, their relatives and their friends with the overall goal of sending the message that lesbian, gay, bisexual and transgender people are actually our friends and family members, and they need to be loved, protected and recognized with fundamental rights.



"Trước đây, em vẫn nghĩ bản thân chỉ có thể sống ẩn nấp thôi, chứ không thể nào công khai mình thuộc cộng đồng LGBT được. Hồi đó từ quê lên thành phố học ở trường FPT Polytechnic, em còn rất rụt rè.... Em đã bỏ qua rất nhiều sự kiện. Sau đó khi xem lại thông tin, hình ảnh sự kiện trên Facebook thì lúc đó cảm thấy tiếc nuối vì bản thân không tham gia.

Thức tỉnh đón cầu vồng là sự kiện đầu tiên em tham gia. Em đến đó một mình, nhưng khi về thì quen rất nhiều bạn. Sự kiện đó thật tuyệt, cảm giác rạo rực và có niềm tin thôi thúc em tiếp tục tìm hiểu về LGBT hơn. Lúc là cờ bay lên, em mong ngày nào cũng được nhìn thấy cầu vồng, ở đâu cũng được nhìn thấy cầu vồng, thật sự dù chưa quen ai, nhưng khi đến với sự kiện, tất cả mọi người như một gia đình, có thể bắt chuyện, cười nói và làm quen với nhau.

Sau đó, em và các bạn của em lập nên một nhóm chuyên làm các hoạt động về LGBT, tổ chức thêm các sự kiện cộng đồng khác, để "lan tỏa niềm tự hào". Em cũng muốn tham gia các hoạt động nâng cao năng lực của các tổ chức để những sự kiện nhóm em làm sẽ ngày càng chất lượng hơn cho cộng đồng."

— Huỳnh Viên



« I used to think I could only live a secret life and not come out. When I left my home to come to the city for FPT Polytechnic College, I was a shy boy. I missed a lot of events. Then I felt deep regret when I saw the photos and articles on Facebook.

Awaken for the Rainbow was the first event I participated in. I went there alone, but by the time I left I had many friends. It was great! That burning sensation and faith inspired me to continue to learn more about LGBT. When the flag flew, I wished I could see a rainbow every day and everywhere. Although I did not know anyone at the event, I still felt that everyone there was family – that we could easily talk, smile and get to know each other.

Then my friends and I formed a group of LGBT activists, organizing more community events, to « spread pride ». I also want to participate in capacity-building activities so our events can be more meaningful ».

— Huỳnh Viên

Cùng chia sẻ

LET'S SHARE

CÙNG CHIA SẺ là một chiến dịch về giáo dục giới tính, sức khỏe sinh sản và tình dục cho học sinh phổ thông. Năm học 2013-2014, chiến dịch đã được thực hiện tại tỉnh Phú Yên với chủ đề: **Hãy để cơ thể trưởng thành - Hiểu biết và Yêu cơ thể mình.**

CÙNG CHIA SẺ được thực hiện đồng loạt tại tất cả các trường phổ thông của tỉnh Phú Yên, cung cấp cho học sinh kiến thức về giới tính, sức khỏe sinh sản và tình dục cũng như các kỹ năng chăm sóc, bảo vệ bản thân, thông qua các tình huống, bài tập phù hợp với đặc điểm học sinh và văn hóa địa phương, và những hình thức giảng dạy sáng tạo.

Chỉ trong 2 tuần thực hiện, chiến dịch đã thu hút được nhiều giáo viên các bộ môn khác nhau cùng tham gia triển khai giờ học về giới tính, sức khỏe sinh sản và tình dục tới gần 16.000 học sinh trên toàn tỉnh Phú Yên, trong đó có khoảng hơn 600 em là học sinh dân tộc thiểu số.

LET'S SHARE is a campaign on sex education, reproductive health and sexuality for high school students. In the 2013-14 school year, the campaign was carried out in Phu Yen province with the theme « Let the Body Grow - Understanding and Loving your Body ».

LET'S SHARE was performed simultaneously in all the schools of the province of Phu Yen in late May 2013. The lessons are designed with simple situations and assignments consistent with student characteristics and local culture, and involves teachers of different subjects. The lessons take creative forms; both teachers and students are active in teaching and learning, and feel comfortable giving their own perspectives on issues of reproductive health and sexuality, practicing using a condom before class, etc.

In just two weeks, Let's Share implemented sessions on gender, reproductive health and sexuality for almost 16,000 students in Phu Yen, 600 of whom were from ethnic minorities.





*Các
 n ộ i
 đùng này
 không chỉ thiết
 thực với học sinh khối
 8-9 mà các em từ khối 6 cũng
 rất cần biết. Ví dụ, đối với bạn nữ:
 tại sao lại có kinh nguyệt, đối với bạn
 nam: tại sao lại bé giòng?, tại sao lại xuất
 tinh? v.v. để các em biết được rằng cơ thể chúng
 ta là quý giá, cơ thể chúng ta là của chúng ta, không
 ai có quyền xâm phạm. Chúng ta hãy cùng các em chia sẻ
 để hiểu biết & yêu cơ thể mình, để có một cơ thể khoẻ mạnh,
 một tâm hồn trong sáng".

— Giáo viên trường phổ thông dân tộc nội trú, tỉnh Phú Yên

« The content is not only practical for students of 8th and 9th grades, but
 also necessary for the students from 6th grade on. For example,
 girl should know why they have menstruation, boys should know
 why their voice changes and what ejaculation is, etc. so they
 can value their bodies and understand that their bodies
 belong to them – no one else has the right to vio-
 late them. Let's Share allows children to share
 knowledge and experience, and learn to
 love their bodies, so they can have
 healthy bodies and pure souls ».

– Teacher of a boarding
 school in Phu Yen
 province

Why not - tại sao không ?

WHY NOT ?

WHY NOT - TẠI SAO KHÔNG ? là cuộc thi làm clip ngắn nhằm nâng cao nhận thức của giới trẻ về an toàn tình dục, góp phần giảm tỉ lệ mang thai ngoài ý muốn, nạo phá thai không an toàn tuổi vị thành niên và thanh niên, thông qua đó khẳng định quyền tình dục của thanh niên và vị thành niên.

WHYNOT cũng tạo ra một diễn đàn để vị thành niên và thanh niên cùng tham gia thảo luận, trao đổi thông tin về cuộc thi và các vấn đề liên quan đến sức khỏe sinh sản, sức khỏe tình dục qua fanpage trên Facebook của chương trình. Ra đời từ tháng 6/2011, fanpage đã thu hút sự tham gia của gần 1.000 thành viên với hơn 1.500 thảo luận và trên 12.000 lượt xem. Các bạn trẻ tham gia chương trình đã kết nối, tham gia tổ chức tọa đàm "Quyền và sức khỏe tình dục của vị thành niên và thanh niên" và nhiều hoạt động khác. Đây là lần đầu tiên các bạn trẻ Việt Nam có một diễn đàn chính thức để tự do bày tỏ quan điểm và trao đổi những băn khoăn thắc mắc liên quan đến sức khỏe sinh sản và quyền tình dục.

WHY NOT? is a 5-minute video clip contest with the goal of raising young people's awareness in order to reduce the rate of unintended pregnancy and risky abortion among adolescents and youngsters in Vietnam.

Participants also engage in group discussions and exchange information through the program's fan page on Facebook. Since its launching on June 2011, the fanpage has had 1,000 members participating in 1,500 discussions and attracted 12,000 views. This is the first time that youngsters in Vietnam have had an official forum to freely express their opinions and exchange questions and concerns related to reproductive health and sexual rights.

The adolescents and youngsters participating in the program also connected to form a network, organizing debates about the sexual rights of young people and ways to avoid unintended pregnancy and abortion as well as many other activities.



"Em chưa từng được biết đến cái gọi là quyền tình
dục của thanh niên, cũng e ngại khi thảo luận
về tình dục và sinh sản. Tuy nhiên, từ
khi tham gia Whynot, em đã học và
hiểu được nhiều điều. Em tin
các bạn khác cũng giống
như em." – Quý, 23 tuổi,
sinh viên trường
ĐH Y tế Công
Cộng

« I had never known about the so-called sexual
rights of youth, and was afraid to discuss sex
and reproduction. However, since joining
< Why not ? >, I have learned and
understood many things. I be-
lieve that others will feel the
same as I do ». – Mr. Quy,
23-year - old a
Public Health
student

“Tôi đồng ý - I do”

« TÔI ĐỒNG Ý - I DO »

TÔI ĐỒNG Ý là một chiến dịch online do các nhóm, tổ chức và cá nhân ủng hộ *Hôn Nhân Cùng Giới* (hay Hôn Nhân Bình Đẳng) cùng thực hiện. Mỗi một người trong xã hội, từ người dân bình thường cho tới những ngôi sao nổi tiếng đều có thể cùng nhau góp tiếng nói tạo tác động để các đại biểu Quốc hội đồng ý thừa nhận hôn nhân cùng giới.

Điểm đặc biệt của sáng kiến này chính là cách thức thực hiện đơn giản và có tính kết nối nhanh chóng - chụp hình với chữ “Tôi đồng ý” hoặc nói “Tôi đồng ý” qua clip ngắn tự quay và gửi về cho Ban tổ chức, tự thay đổi và kêu gọi bạn bè thay hình đại diện (avatar) bằng biểu tượng “Tôi đồng ý”. Chỉ trong vòng một tháng, đã có hơn 70.000 lượt người tham gia (trực tuyến) và hàng chục nghìn người trên cả nước (nhất là cộng đồng mạng) biết đến Chiến dịch, góp phần thay đổi nhận thức của xã hội với cộng đồng người đồng tính và hôn nhân bình đẳng.

I DO is an online campaign implemented by different groups, organizations and individuals supporting SAME-SEX MARRIAGE (or EQUAL MARRIAGE). All members of society, from ordinary citizens to famous celebrities, can join to voice their opinions to National Assembly representatives in order to persuade them to recognize same-sex marriage. The way to express consent is very simple: take a photo with the slogan « I do » in it or say « I do » in a self-made video clip and send to the organizing committee, changing one's profile picture (avatar) and asking friends to change their profile pictures to the symbol of « I do ».

A strength of this initiative is that can be done simply and quickly (via the Internet). Within a month, the campaign had recruited more than 70,000 participants (online) and had come to the attention of tens of thousands more people throughout the country. The campaign « I do » helped society understand more about lesbian and gay people, and change perceptions of rights to marriage.





Nhà văn Nguyễn Ngọc năm nay đã 81 tuổi. Ngoài việc được biết đến như một nhà văn nổi tiếng, ông còn là một nhân sĩ, một nhân cách lớn của Việt Nam, một nhà hoạt động tích cực trong các lĩnh vực như văn hóa, giáo dục. Khi được hỏi về việc vận động luật hôn nhân bình đẳng, ông chia sẻ: "Quyền mưu cầu hạnh phúc là quyền cơ bản của mỗi con người, tôi hoàn toàn đồng ý!"

Cô Nga, bán cafe trước cổng trường Đại học sân khấu điện ảnh TP.HCM chia sẻ: "Tôi sinh viên trường này nhiều đứa đồng tính lắm, nhưng tôi thấy có vấn đề gì đâu. Tôi nó rất chịu khó và tài năng, tính tình thì vui vẻ nữa. Không cho tôi nó lấy nhau là quá bất công. Tôi nghĩ mấy ông bà kia chưa có dịp tiếp xúc với nó nhiều như tôi nên chưa hiểu được, chỉ cần biết rồi bảo đảm sẽ đồng ý mà thôi cần phải suy nghĩ gì hết!"

Anh Tâm (thợ xây) chia sẻ rằng: "Tôi có thằng cháu, nó nói với ba má nó là nó bé đé, thế là bị đuổi khỏi nhà đi biệt tôi giờ chưa thấy về. Ba má nó không nói nhưng tôi biết ông bà cũng hối hận lắm. Thằng nhỏ hiền mà giỏi nữa. Tôi muốn dịp này nếu nó có coi internet thì thấy là tôi đã ủng hộ nó. Ba má nó cũng nghĩ lại rồi chứ không còn há khắc như xưa. Chủ biết bé đé không phải bệnh tật gì rồi thì làm sao mà không thương?"

The writer Nguyen Ngoc turned 81 this year. In addition to being known as a famous writer, he is also a patriot and a famous figure in Vietnam, and a dynamic activist in the fields of culture and education. When asked about equal marriage, he said, « The right to the pursuit of happiness is the basic right of every human being. I definitely do agree! »

Mrs. Nga, owner of a café located in front of Ho Chi Minh City College of Theatre and Cinema, said: « There are many gay and lesbian students in this college, but I see no problem with them. They are very hard-working and talented, and nice. Forbidding them to marry is unfair. I think most other people have not had the same opportunities to know them as I have had. If they did know them they would say « I do » without hesitation! »

Mr. Tam, a construction worker, said: « I have a nephew who told his parents that he was gay, and he was kicked out of the house and disappeared until now. His parents do not admit it, but I know they are very regretful. The guy is so nice and smart. I want to use this opportunity to tell him that I support him, if he does look at the Internet. His parents have also changed their mind - they are no longer as strict as before. Now that I know homosexuality is not a disease, how can I not care about him? »

Con cái hướng dẫn cha mẹ về tình dục

PARENTS LEARN FROM THEIR CHILDREN ABOUT SEXUALITY

Các câu lạc bộ "Các bậc cha mẹ và Sức khỏe sinh sản vị thành niên/thanh niên" tại huyện Lục Ngạn (Bắc Giang), huyện Ý Yên (Nam Định), thị xã Sông Cầu (Phú Yên), và huyện Bình Chánh (TP Hồ Chí Minh) duy trì các buổi sinh hoạt riêng hàng tháng cho vị thành niên/thanh niên và các bậc cha mẹ. Bên cạnh những cuộc trò chuyện của chuyên gia tư vấn, các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ thường kỳ cho vị thành niên/thanh niên đều do nhóm nòng cốt điều hành. Các tiểu phẩm, trò chơi, đố vui, v.v khiến các thành viên thích thú và hào hứng tham gia, giúp họ tiếp nhận thông tin dễ dàng hơn và tự tin hơn khi thảo luận về chủ đề sức khỏe sinh sản và tình dục.

Khi tham gia sinh hoạt câu lạc bộ, các bậc cha mẹ hiểu và tin tưởng hơn ở lứa trẻ. Nhờ đó, mối quan hệ giữa họ và con cái cởi mở hơn, cha mẹ hiểu và tôn trọng con mình, đồng thời cũng khuyến khích các em tham gia câu lạc bộ và thực hiện quyền sức khỏe sinh sản và quyền tình dục của mình.

The clubs « Parents and Reproductive Health for Adolescents and Youth » in Lục Ngạn district, Bắc Giang province, Ý Yên district, Nam Định province, Sông Cầu town, Phú Yên province, and Bình Chánh District, Ho Chi Minh City offer two sessions for youths and one session for parents every month. In addition to discussions with counselors, regular activities for youth are conducted by the youth core members themselves. The skits, games, puzzles etc. make members excited and eager to participate, helping them obtain information more easily and become more confident when discussing sex and reproductive health topics.

Participating in club activities, parents come to understand and trust their children. Thus, relationships between parents and children became more open, and parents encourage their children to participate in clubs and support them in practicing reproductive health and sexual rights.



"Tôi và con trai đều tham gia vào câu lạc bộ. Con tôi tham gia các hoạt động dành cho vị thành niên - thanh niên, còn tôi tham gia các hoạt động dành cho bậc cha mẹ. Thỉnh thoảng, chúng tôi có những buổi sinh hoạt thảo luận chung giữa cha mẹ và vị thành niên - thanh niên. Những hoạt động như thế này giúp tôi hiểu được những nguyện vọng của con mình hơn. Sau đó, tôi có thể định hướng các mối quan hệ bạn bè của con mình ở cùng độ tuổi và mối quan hệ với những người ít hoặc nhiều tuổi hơn".

— Một người bố, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

« My son and I are involved in the club. My son participates in activities for youth, I participate in activities for parents. Sometimes, we have meetings between parents and youths. Activities like this help me understand the aspirations of the children more. Then I can navigate my son's relationships with peers and with older people ».

— A father, Y Yen district, Nam Dinh province



"Mấy tuần trước chúng em có dịp đi truyền thông cho cộng đồng về phòng chống HIV/AIDS. Sau khi trình bày xong một số thông tin, cô vị phụ huynh hỏi em: 'Nếu quan hệ tình dục không dùng bao cao su thì có vấn đề gì không?', em trả lời: 'Nếu không dùng bao cao su thì mình có thể bị lây một số thứ mà mình không mong muốn như các bệnh giang mai, lậu và cả HIV nữa'".

Sau khi em trả lời xong thấy mấy cô bác nói với nhau: 'Thằng nhỏ thế mà giỏi ghê'. Lúc về nhà thấy mấy người còn nói: 'Ở nhà nhút nhát thế đến đó mấy nói giỏi ghê'. Em thấy rất vui, và tự tin ở mình".

— Nam vị thành niên, thị xã Sông Cầu, tỉnh Phú Yên

« A few weeks ago we had an opportunity to communicate to the community about HIV AIDS. After the presentation of information, a parent asked me, « Is there any problem with having sex without a condom? » I replied, « Without condoms you can contract diseases such as syphilis, gonorrhea and HIV ». Some participants told each other, « He's small, but he's good ».

When I came home, my family said, « You are shy at home, but you are really good out there ». I feel very happy, and more confident ».

— A male adolescent, Song Cau town, Phu Yen province

Hộ chiếu tình yêu

PASSPORT TO LOVE

HỘ CHIẾU TÌNH YÊU là cuộc thi làm clip ngắn thể hiện quan điểm của giới trẻ về chủ đề "Tình yêu có trách nhiệm", thông qua đó nhằm tìm hiểu nhận thức của giới trẻ hiện nay về chủ đề này cũng như cổ vũ cho tính trách nhiệm trong tình yêu. Dự án đã giành giải nhất và nhận được tài trợ tại cuộc thi *Ý tưởng Tôi muốn góp sức* do CECEM tổ chức.

Cuộc thi đã thu hút rất đông các bạn trẻ ủng hộ và tham gia. 8 clip xuất sắc nhất lọt vào vòng 2 được tải lên mạng để khán giả bình chọn rộng rãi tại trang web và facebook của cuộc thi. Hàng chục nghìn lượt khán giả đã xem và bình chọn, các tác phẩm được đánh giá cao về tính chân thực, xúc động và hình thức thể hiện sáng tạo. Kết thúc cuộc thi, Ban giám khảo đã trao 4 giải chính thức cho 4 nhóm tác giả và 2 giải phụ giành cho 2 khán giả có bài bình luận xuất sắc nhất.

PASSPORT TO LOVE is a contest of short clips reflecting young people's views on the subject of « Love and Responsibility », that aims to understand their current awareness of the subject as well as encourage accountability in love. The project won first prize in the contest « I Wanna Join a Hand » and received funding from CECEM.

The competition was highly appreciated by young people. The organizers had to work hard to choose the best eight clips to continue into the second round. In round 2, the clips were uploaded to the Internet for public viewing and voting. The best clips were selected by a judging panel and the audience, and were given awards. The clips were highly valued for their creativity and educational meaning.



" Câu chuyện của những ngón tay
thật ý nghĩa, mang màu sắc dễ thương
của lứa tuổi trẻ. Tôi nhận thấy được nét lạc
quan cũng như thông điệp rất ý nghĩa
mà clip đã thể hiện. Tôi hiểu rằng,
mọi thứ đều phải được sẵn sàng
và chịu trách nhiệm về nó".

—
Lê Thị Hồng Nhung
Vinh, Nghệ An

« The Story of the Fingers is lovely
and meaningful for youngsters. I found
a very positive and meaningful message in it.
It helped me understand that everything
must be ready and must take
responsibility for itself ».

—
Le Thi Hong Nhung
Vinh City, Nghe An

Phòng khám của niềm hy vọng

THE CLINICS OF HOPE

NEW LIGHT là phòng khám cung cấp các dịch vụ chăm sóc sức khỏe cho người khuyết tật, đặc biệt là trong lĩnh vực sức khỏe sinh sản và tình dục, giúp người khuyết tật thực sự được trải nghiệm niềm hạnh phúc của tình yêu và có được hy vọng về một cuộc sống gia đình trọn vẹn.

Bên cạnh các dịch vụ chăm sóc và tư vấn sức khỏe sinh sản/sức khỏe tình dục một cách toàn diện, New Light còn tổ chức các khóa đào tạo tại các trung tâm của người khuyết tật. Sau hơn 6 tháng hoạt động, New Light đã tổ chức thành công 12 buổi tập huấn về sức khỏe sinh sản/sức khỏe tình dục tại 2 trung tâm Vì ngày mai tươi sáng, Nghị lực sống, và cho phụ nữ khuyết tật ở các tỉnh Hà Nội, Hà Nam, Thái Bình, Hòa Bình, Lạng Sơn.

NEW LIGHT is a clinic established to provide health care services for people with disabilities, especially in the fields of reproductive and sexual health. The services of New Light help people with disabilities truly experience the happiness of love and gain hope for a wholesome family life.

In addition to comprehensive and friendly services on reproductive and sexual health counseling and care, New Light offers relevant training courses for people with disabilities. In six months of operation, New Light has successfully organized 12 training sessions on reproductive and sexual health for women with disabilities in two centers For Bright Future and The Will to Live, and in Ha Noi, Ha Nam, Thai Binh, Hoa Binh and Lang Son.



Sau khi tham gia các khóa tập huấn do New Light tổ chức, em N tâm sự "Em cũng muốn có gia đình, muốn có con chị ạ", và sau đó em đã đến New Light khám phụ khoa để hiểu hơn về sức khỏe của mình. Chúng tôi hi vọng em sẽ có một gia đình hạnh phúc!

After participating in the training courses organized by New Light, N said, « I want to have a family, sister », and she went for a gynecological examination at New Light in order to better understand her own health. We hope she will have a happy family!



Làm luật cho những người thân yêu

MAKING LAWS FOR OUR BELOVED

LÀM LUẬT CHO NHỮNG NGƯỜI THÂN YÊU do ICS và Hội Cha mẹ và Người thân của Người đồng tính, song tính và chuyển giới (PFLAG) khởi xướng nhằm vận động Hiến pháp và Pháp luật Việt Nam công nhận và bảo vệ quyền con người của người LGBT. Trong năm 2012–2013, Mẹ Thủy đã cùng với phụ huynh nòng cốt của PFLAG gặp hàng trăm đại biểu tại hàng chục hội thảo khác nhau bàn về Hiến pháp sửa đổi và Luật Hôn nhân & Gia đình sửa đổi, chia sẻ những câu chuyện thực tế của chính gia đình mình và nói lên nguyện vọng về sự bình đẳng cho những đứa con thân yêu.

MAKING LAWS FOR OUR BELOVED was initiated by ICS and the Association of Parents, Families and Friends of Lesbians and Gays (PFLAG) to advocate for the recognition of the human rights of LGBT in the Constitution and Laws of Vietnam. In 2012–13, Mrs. Thủy with the core members of PFLAG met hundreds of delegates at dozens of different workshops to discuss amending the Constitution and the Law on Marriage and Family, sharing stories of her family and her desire for equality for our beloved children.



Đêm ấy, chúng tôi đã thức trắng. Chồng tôi im lặng, dăm chiêu. Chúng tôi phát hiện ra con mình là người đồng tính. Tại sao lại xảy ra chuyện này? ... Tôi luôn nhìn nhận rằng mình là người hiểu con nhất, nhưng lần đầu tiên trong cuộc đời, tôi cảm thấy không hiểu được thằng bé. Tôi phải làm gì với con mình đây?

10 năm, với một số người, nó chỉ như cái chớp mắt, chẳng là gì so với một cuộc đời. Nhưng đối với tôi, đó là những chuỗi ngày chịu đựng và trượt dài của những sai lầm. 10 năm, mẹ con tôi đau khổ, dần vật. 10 năm, tôi và con tôi đã xa cách, lạnh nhạt với nhau, chúng tôi như hai chiếc bóng lặng lẽ trong căn nhà. Tôi bất lực, cam chịu, nhìn chồng nói những lời làm tổn thương thằng bé "Mày là đồ sâu bọ." Đó là những lần chúng tôi tìm cách để "chữa" đồng tính cho con, để con trở lại làm một người đàn ông "bình thường". Hết đưa con đến bệnh viện để thủ máu, xét nghiệm hoóc-môn, đến việc chạy chữa theo những lời đồn đại. Đưa con xuống tận Đồng Tháp gặp thầy cúng để đuổi "người nữ" ra khỏi cơ thể. Chúng tôi đã hành động một cách mù quáng, để rồi nhìn thấy con bị trời phạt, đau đớn. Áp lực và sự ghê lạnh từ phía gia đình đã khiến con tôi tự tử một lần, hai lần phải nhập viện tâm thần.

Không thể nào bảo chữa rằng vì thương con nên tôi đánh phải làm vậy. Tôi đã sai trong cách yêu thương thằng bé. Và tôi phải bùng tình khỏi cơn mê muội này... Tôi muốn bảo vệ con mình, vì con tôi xứng đáng được hưởng những quyền con người, được yêu thương và được sống thật với chính mình.

Tôi đã đọc hết bản dự thảo Hiến Pháp, giờ mới biết đến Hiến Pháp là gì. Đây là lần đầu tiên trong đời và có thể chỉ một lần này thôi, vì một Hiến Pháp có thể thay đổi cũng phải mười hoặc mười lăm năm. Nên tôi đã mạnh dạn đón nhận cơ hội này để xin được bày tỏ tâm tư, nguyện vọng của một người làm mẹ. Tôi được tạo mọi điều kiện để nói lên tiếng nói của mình nhờ ICS, PFLAG, những bạn trong cộng đồng LGBT, những người ủng hộ. Tôi sẽ biến giấc mơ đó thành hiện thực, thành cuộc đời mà mỗi người trong số chúng ta ai cũng có quyền được sống. Và tôi biết mình sẽ không đơn độc.

— Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy, thành viên tích cực của PFLAG



That night we did not sleep. My husband was silent, pensive. We found out our son was gay. Why did this happen? I always thought I was the person who knew him most, but for the first time in my life I felt like I could not understand him. What should I do with my child here?

10 years... for many people, it's just like the blink of an eye, nothing compared to a life. But for me, it was an absolute age of mistakes, 10 years during which my son and I suffered psychological torture. 10 years during which my child and I were distant, cold to each other, like two silent shadows in the same house. I was helpless, hearing my husband say hurtful words to my son like « You're a worm ». It's time we try to find a way to « cure his 'gay' disease, to make him 'normal' ». We took him to hospital for blood tests, hormone tests. We took him to Dong Thap so a shaman could push the « feminine » out of his body. We acted blindly, and only hurt him. Pressure and estrangement from my family made him try to commit suicide once, then again, and after that we had him admitted to a psychiatric hospital.

It is not an excuse that I love him so much I had to do it. I was wrong in how I loved him. And I must awaken from this bout of delusion... I want to protect my son, because he deserves human rights, to be loved and to be himself.

I have read the draft Constitution. This is the first time I know what Constitution is about. The Constitution may well change in ten or fifteen years, so I strongly welcome this opportunity to express the feelings and aspirations of motherhood, and feel grateful to ICS, PFLAG, people in the LGBT community and their supporters. I'll turn that dream into a reality, the life that each of us has the right to live. And I know I am not alone.

— Ms. Nguyễn Thị Thanh Thủy, an active member of PFLAG



Cơ hội vàng

GOLDEN CHOICES

Theo số liệu năm 2009 của Bộ Lao động - Thương binh - Xã hội, Việt Nam có khoảng 7,3 triệu người cao tuổi, 5,3 triệu người tàn tật, 2,5 triệu trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Phụ nữ nghèo và người dân tộc thiểu số cũng đang chiếm số lượng khá lớn trong xã hội. Có khoảng 24% trong số họ đang sống trong những căn nhà tạm, 41% người khuyết tật từ 6 tuổi trở lên không biết chữ, đặc biệt 93% người khuyết tật từ 16 tuổi trở lên không có chuyên môn, nghề nghiệp.

Người khuyết tật, phụ nữ nghèo, người dân tộc thiểu số, người lao động nhập cư, thanh niên nghèo thất nghiệp ... là một số trong rất nhiều nhóm người bị thiệt thòi trong xã hội. Những rào cản chính khiến các nhóm này khó tiếp cận và sử dụng được các dịch vụ xã hội bao gồm: 1) Sự kỳ thị của gia đình và xã hội, dẫn đến bất công về cơ hội việc làm cũng như cơ hội tiếp cận các dịch vụ hỗ trợ; 2) Sự tự kỳ thị bản thân, bắt nguồn từ tình trạng sức khỏe cũng như sự kỳ thị của gia đình và xã hội, khiến họ thu mình lại và chấp nhận địa vị "yếu thế", và 3) Tình trạng sức khỏe (của một số nhóm) khiến họ gặp trở ngại trong việc sống tự chủ. Đây chính là những nguyên nhân khiến các nhóm này bị thiệt thòi trong việc thực hiện các quyền của mình và tiếng nói của họ ít khi được lắng nghe.

According to 2009 data of Ministry of Labor, Invalids and Social Affairs, Vietnam has about 7.3 million elderly people, 5.3 million disabled people and 2.5 million children living in difficult circumstances. Poor women and ethnic minorities also make up significant segments of the population. Approximately 24% live in temporary homes, 41% of disabled people aged 6 and older are illiterate, and 93% of people with disabilities aged 16 and older are unemployed or unskilled.

People with disabilities, poor women, ethnic minorities, migrant workers and poor unemployed youngsters are some of the many disadvantaged groups in society. The main barriers for these groups from accessing social services include: 1) Discrimination from family and society leading to unequal job opportunities and unequal access to support services; 2) Self-discrimination in regard to health status, making these people cower and accept the « weak » position; 3) Health status (of some groups) that presents obstacles to people in controlling their own lives. This is partly why the voices of disadvantaged groups are rarely heard.

Kinh doanh và bảo tồn văn hóa dân tộc

BUSINESS FOR CULTURE CONSERVATION

Từ xa xưa, người Dao đỏ Sa Pa đã có những bài thuốc tắm cổ truyền kỳ diệu từ các loại thảo mộc để chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe. Ngày nay, thuốc tắm của người Dao đỏ không chỉ đơn thuần là phương pháp chăm sóc sức khỏe mà còn là một yếu tố cấu thành bản sắc văn hoá của người Dao.

Công ty cổ phần kinh doanh các sản phẩm bản địa Sa Pa (SAPANAPRO) là một mô hình công ty cổ phần do chính những hộ nông dân nghèo người dân tộc thiểu số Dao đỏ làm chủ, vừa tạo thu nhập thông qua việc trực tiếp cung cấp nguyên liệu đầu vào và sản xuất các bài thuốc tắm cổ truyền, đồng thời triển khai các hoạt động để bảo tồn cây thuốc và gìn giữ tri thức về cây thuốc.

Since ancient times, the Red Dao people in Sa Pa have used magical traditional herbal bath remedies for healing and health care. Nowadays, the bath medicine of the Red Dao people is not merely a method of health care but also a constituent element of the cultural identity of the Dao people.

The Sa Pa Indigenous Product-trading Joint Stock Company (SAPANAPRO) is a joint stock company model owned by the poor farmers of the Red Dao ethnic minority, generating income through directly providing input materials and producing traditional bath remedies, at the same time, deploying activities for the conservation of medicinal plants and the preservation of knowledge about medicinal plants.



Vợ chồng anh Lý Quầy Siêu và chị Tấn Tả Mấy ở thôn Tả Chải, xã Tả Phìn, huyện Sa Pa là một trong 52 gia đình là cổ đông của công ty. Trước đây, vợ chồng anh quanh năm làm lụng vất vả với nương rẫy nhưng cuộc sống vẫn vô cùng khó khăn, hai đứa con của anh chị đều không được đi học đến nơi đến chốn.

Sau khi gia nhập công ty, anh có thêm thu nhập để mua thêm con giống, phân bón, quay vòng sản xuất đầu tư, cho con đi học và mua sắm đồ dùng trong gia đình. Đến nay, sau 5 năm đi làm, gia đình anh Siêu đã thoát khỏi đói nghèo, có nguồn thu nhập ổn định hơn và 2 đứa con đều được đi học cấp 3 ở thành phố Sa Pa.

The family of Mr. Ly Quay Sieu and his wife Tan Ta May from Ta Chai village, Ta Phin commune, Sa Pa district is one of the 52 family shareholders of the company. Previously, he and his wife worked very hard all year round doing shifting cultivation, but their life was still very difficult. Neither of their two children finished school.

Now, five years after joining the company, Mr. Sieu's family has escaped poverty and started to enjoy a more stable income. In addition, his two children have both finished high school in the town of Sa Pa. Mr. Sieu uses his income from the job at the company to purchase breeders and fertilizer, repeating the cycle of production to invest in his children's schooling as well as to buy furniture for the family.



“Lợn đất” đẻ ra tiền

A PIGGY BANK OF THE FARMERS

Sáng kiến của các chị em phụ nữ tại huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái cùng nhau lập ra và quản lý QUỸ TÍN DỤNG THÔN BẢN. Mỗi người đóng tiền để mua “cổ phần” với số lượng có hạn mức để đảm bảo ai cũng có thể mua được. Khi một thành viên có nhu cầu sử dụng vốn, họ sẽ được cho vay với số tiền lãi do chính nhóm quy định, và tiền lãi đó lại quay vòng về con “lợn đất” chung của cả nhóm. Không cần quá nhiều sổ sách, “lợn đất” được duy trì lâu bền dựa trên niềm tin người dân trong bản dành cho nhau.

Ngoài ra, chị em tham gia quỹ cũng được học kỹ thuật trồng trọt, chăn nuôi để sử dụng khoản vốn vay làm sinh kế hiệu quả. Cuộc sống của gia đình được cải thiện, chị em phụ nữ phần khởi và tự tin hơn, đồng thời cũng tự hào vì khả năng tự chủ của mình. Đến nay, các dự án của tổ chức SRD đã hỗ trợ đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là phụ nữ thành lập 9 tổ nhóm cộng đồng ở tỉnh Yên Bái, 11 nhóm ở tỉnh Bắc Kạn, 6 nhóm ở tỉnh Phú Thọ, với tổng số thành viên khoảng 500 người và tổng số vốn lưu động gần 700 triệu đồng.

The initiative of the women in Van Chan district, Yen Bai province on working together in establishing and managing a VILLAGE'S SHARED CREDIT FUND. Each person contributes money to buy a « share », and the number of shares is limited to ensure that everyone can buy one. If a member needs to use venture capital, they can take a loan with the rate of interest decided by the whole group, and the interest will be put back into the group's shared « piggy bank ». Without the need for a register book, the « piggy bank » is maintained consistently on a basis of mutual trust among villagers.

The women participating in the credit fund learn farming and breeding techniques in order to be able to make the most of the credit fund. With their family lives improved, these women have become excited and confident, and very proud of their capacity for self-sufficiency. The SRD project has supported ethnic minorities, especially women's organizations, in 9 community groups in Yen Bai, 11 groups in Bac Kan and 6 groups in Phu Tho, with a total membership of approximately 500 people and a total working capital of nearly 700 million dong.



Ở Văn Chấn, Yên Bái, phụ nữ ngày trước không tự chủ được nguồn vốn để làm kinh tế. Nhà nông thường không sẵn vốn, thêm nữa, việc quyết định dùng vốn đều phải có tiếng nói của đàn ông. Vốn vay của Ngân hàng Chính sách xã hội luân chuyển chậm do nhiều bà con chỉ trả lãi chứ không trả vốn, nhiều người dân bỏ lỡ các cơ hội đầu tư sản xuất. Hơn nữa, vốn vay của ngân hàng hầu như chỉ dành cho những hộ "có khả năng" để vay vốn lớn từ 15-20 triệu. Câu hỏi về vốn vẫn treo lơ lửng trong tâm trí của chị em suốt một thời gian dài.

"Từ khi có dự án sinh kế, chị em chúng tôi đã biết tiết kiệm, thành lập quỹ tín dụng. Chúng tôi trở nên tự tin hơn, ổn định hơn về kinh tế."

— Chị Ngân Thị Hốc, thành viên nhóm tín dụng thôn Minh Nội, xã Gia Hội.



In Van Chan, Yen Bai, women have not been used to controlling their funds for business. Farmers do not usually have capital; furthermore, decisions to use funds are not made without men's inputs. The Social Policy Bank offers loans, but many people only pay interest, not the principal, limiting funds available for others. In order to receive a loan, people must go on a long and difficult journey to the bank, and it must be the right time of year, so they don't miss opportunities in livestock farming. Moreover, bank loans almost exclusively go to those who are « likely » to be able to borrow 15 – 20 million dong. The question of funding stays in these women's minds for a long time.

« Since we started the livelihood project, we now know how to save, and we have formed a credit fund. We have become more confident, and are more stable financially ».

— Ngan Thi Hoc, a member of Credit Fund of Minh Hoi village, Gia Hoi commune.

Ngân hàng bò

THE COW BANK

Sáng kiến do CLB Người khuyết tật xã Nam Trạch đề xuất cho thành viên nuôi bò sinh sản, làm nguồn cung cấp bò giống và tạo công ăn việc làm ổn định cho họ. Các thành viên trong nhóm được lần lượt luân phiên nhau chăn dắt một con bò mẹ. Sau mỗi lần sinh sản, bò mẹ được chuyển cho thành viên khác, và người thụ hưởng con bê con sẽ đóng góp một số tiền để nhóm có kinh phí hoạt động hoặc tích lũy mua bò mẹ mới, giúp việc xoay vòng con giống nhanh hơn.

Sau hơn một năm nuôi dưỡng, 2 bò mẹ do AEPD hỗ trợ một phần kinh phí đã sinh sản thêm được 2 con bê, đưa tổng đàn bò lên thành 4 con, trị giá mỗi con bò sinh sản là 25 triệu đồng và 10 triệu đồng/bê con. Năm 2012, AEPD hỗ trợ thêm một phần kinh phí để CLB tiếp tục mua thêm 3 con bò sinh sản. Cuối năm 2013, NGÂN HÀNG BÒ của CLB đã có tổng cộng 5 bò mẹ sinh sản và 7 con bê con, giúp đỡ được 12 hội viên trong CLB.

The initiative of the Club of People with Disabilities (CPD) in Nam Trach commune proposed to offer support to club members to set up cattle breeding services for sustainable income. Members of livelihood group take turn to care for the mother cow. After breeding, the mother cow is moved to other members of the group for continuing shepherding. Depending groups agreement, the owner of the calf will need to contribute some money to group fund for support group activities for to accumulate to purchase new mother cow.

After the first year, two cows partially funded by AEPD gave birth to two calves, bringing the total number of cattle to four, with each cow worth 25 million dong and each calf worth 10 million dong. In 2012, AEPD provided more funding for clubs to add three more reproductive cows. At the end of 2013, the club have 5 mother cows and 7 calves, with 12 members benefited from the COW BANK.



*Gia đình tôi sống chủ yếu là nông nghiệp, bản thân tôi bị khuyết tật nên gia đình tôi làm chỉ đủ ăn. Làm nông mà gia đình tôi không có trâu, bò nên tôi mùa là phải đi thuê, vừa tốn kém mà còn phụ thuộc vào người ta. Đã thế, đến mùa vụ, rất khó để thuê bò cày kéo. Từ khi được nhận nuôi một con bò sinh sản, tôi tận dụng được sức cày kéo của nó mở rộng những thửa đất bỏ hoang để trồng thêm ngô, lạc, ớt, ... Gia đình tôi nhờ đó mà có thêm thu nhập.

Đặc biệt là sau một năm chăm sóc, nó sinh được một con bê. Gia đình chúng tôi rất vui mừng. Được trả công chăm sóc bằng 60% giá trị bê con, còn lại 40% chúng tôi đóng góp cho CLB để được sở hữu con bê đó. Hiện tại con bê con của chúng tôi đã lớn và có giá khoảng 20 triệu đồng. Đó là một gia tài lớn đối với gia đình nghèo khuyết tật của chúng tôi. Tôi càng phấn khởi hơn khi nhiều thành viên khác trong CLB cũng có may mắn được quay vòng nuôi bò mẹ sinh sản như tôi và đã có bê con để nuôi*.

— Anh Huân, một thành viên của mô hình Ngân hàng bò.

« My family live mainly on agriculture, I have disability so my family can only earn enough for living. In the past, my family did not have a cow or buffalo, we had to rent one - it costs a lot and it depends on the owners. Moreover, it is difficult to hire cow in cultivating time. Since I received a mother cow, we have capacity to cultivate fallow land to grow more corn, peanut, chili etc. My family had additional income. Especially after one year, it had one calf. Our family was excited that we receive 60% of the calf work and contributed 40% to the club. Now the calf grows and of approximately 20 million. It was a big fortune for families of our poor disabilities. I feel even happier when the other members of the club were also lucky revolving cattle breeding like me ».

— Mr Huan, a member of the Cow Bank model.



Hành trang cho sinh viên khuyết tật

LUGGAGE FOR STUDENTS WITH DISABILITIES

CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO KỸ NĂNG MỀM cơ bản của tổ chức IDEA giúp các bạn khuyết tật có tư duy tích cực, các kỹ năng xin việc và làm việc cần thiết, để tự tin hơn khi phỏng vấn đồng thời tăng khả năng giữ công việc ổn định. Bên cạnh đó, thông qua các buổi giao lưu, tiếp xúc, doanh nghiệp hiểu hơn về người khuyết tật, nâng cao nhận thức về môi trường làm việc và cách ứng xử phù hợp với người có các dạng khuyết tật khác nhau, từ đó mở rộng cơ hội việc làm cho người khuyết tật.

Sáng kiến này đã giúp tăng sự tự tin và cơ hội thành công khi tìm kiếm việc làm của hơn 500 bạn sinh viên khuyết tật trường Trung cấp tin học ESTIH và Hội Người khuyết tật Thành Phố Đà Nẵng. Hơn 70% các bạn sinh viên khuyết tật có được việc làm ở các doanh nghiệp như Esoflow, Handviet, Hội Đồng Anh, Chula, v.v. góp phần tạo thu nhập ổn định, bền vững và nâng cao chất lượng cuộc sống của các bạn sinh viên khuyết tật.

IDEA's TRAINING PROGRAMS IN SOFT SKILLS helped students with disabilities to have positive thinking, develop necessary job interviewing and work skills to be more confident and increase ability to maintain a steady job. Through job promotion meetings and events, recruiting business have better awareness on relevant work environment for people with different types of disabilities, thus ready to expand employment opportunities for students with disabilities.

This initiative helps increase confidence and chance of success when seeking employment of more than 500 students with disabilities from ESTIH computing school Da Nang Disability Association. More than 70% of students with disabilities get jobs in businesses such as Esoflow, Handviet, British Council and Chula, where they have a sustainable income, and their living standard has improved.



"Tôi không thể quên những ánh mắt cú chằm chằm nhìn vào cánh tay khuyết tật của tôi trong những lần đi xin việc. Mặc dù, tôi đã cố che đi nhưng không thể giấu được cánh tay khuyết tật của mình. Tôi đã phải gượng cười và lặng lẽ ra về chờ đợi câu trả lời của người phỏng vấn. Và rồi một tuần, thậm chí một tháng trôi qua nhưng không có một lời phản hồi nào được gửi lại. Buồn và thất vọng, mọi cánh cửa dường như đã khép lại với tôi. Tôi luôn trách bản thân là người ăn bám gia đình và xã hội. Đã không phụ giúp gì cho gia đình lại làm cho bố mẹ phải buồn và lo lắng nhiều về tôi. Trong lúc gần như tuyệt vọng thì tôi được tham gia khóa đào tạo kỹ năng mềm của IDEA.

Sau khóa học tôi được IDEA nhận về thực tập. Trong thời gian thực tập tại môi trường làm việc thân thiện ở IDEA, tôi được sự giúp đỡ, hướng dẫn rất tận tình trong công việc của mọi người. Tôi đã học thêm được nhiều điều và dần dần tôi tự tin hơn vào bản thân. Kết thúc thời gian thực tập, tôi may mắn được nhận làm nhân viên chính thức ở IDEA. Tôi được tham gia vào nhiều hoạt động giúp đỡ những người đồng cảnh ngộ với tôi. Điều này làm tôi thấy rất hạnh phúc".

—Chị Phạm Thu Trang, cán bộ tổ chức IDEA



« I cannot forget those eyes staring into my disabled arm when I came to businesses applying for jobs. I had to try smiling and quietly wait for the responses from interviewers. Weeks and months passed without response. Too upset and disappointed, I did not want to go out and meet up with friends or anyone. I thought of myself as a parasite for my family and society.

When I was almost desperate, I was able to participate in a class on communication skills and positive thinking. After the course, I was offered an internship with IDEA. During my internship here, I received much help and enthusiastic instructions from other people on my work. I have learned a great deal more and become very confident in myself. After the internship, I was fortunate to receive the official offer to work as a staff here at IDEA. I get to participate in many activities to help people of the same circumstance. This makes me feel so happy ».

—Ms. Phạm Thu Trang, IDEA

Thông tin là sức mạnh

INFORMATION BRINGS POWER

CUNG CẤP THÔNG TIN – TĂNG CƯỜNG SỨC MẠNH là mô hình hoạt động cho người lao động nhập cư tại các khu công nghiệp phía Bắc Việt Nam dưới các hình thức:

- **Sinh hoạt nhóm công nhân** nông cốt về các chủ đề liên quan đến Luật lao động hoặc các vấn đề xã hội.
- **Kiosk thông tin** với đầy đủ các loại sách báo, tờ rơi chuyên san pháp luật, máy tính có nối mạng giúp cập nhật pháp luật cho người lao động; và các tư vấn viên là luật sư hoặc cán bộ Liên đoàn Lao động hàng tuần trực tiếp giải quyết các thắc mắc, khó khăn của công nhân
- **Tư vấn pháp luật lưu động** tại nhà trọ và tại doanh nghiệp, giúp đưa dịch vụ trợ giúp pháp lý đến tận nơi với công nhân
- **Đối thoại** giữa người công nhân với các bên liên quan như doanh nghiệp, chính quyền địa phương, Liên đoàn Lao động, giúp người công nhân nói lên vấn đề của mình và hiểu thêm về trách nhiệm và nghĩa vụ của bản thân, từ đó đưa ra các khuyến nghị, yêu cầu phù hợp.

PROVIDING INFORMATION TO EMPOWER is a model for migrant workers in industrial parks in the North of Vietnam is realised through four key activities:

- Group activities of core members with each session focusing on a topic related to labor law or other social issues.
- Information kiosks fully equipped with books, pamphlets, legal newsletters, and computers connected to the Internet to help workers access the updated legal information they need. Legal counseling is offered once a week by lawyers or trade union officials to address workers' concerns and issues.
- Mobile legal counseling sessions held at workers' residences or in the factories to ensure that the legal aid services are accessible to workers.
- Dialogue with stakeholders such as businesses, local governments & labor federations allow workers to raise their concerns, understand their responsibilities and obligations, and make recommendations to local governments and other stakeholders.



“Một chữ luật bẻ đôi mà cũng không biết, lại còn cãi à? Nghỉ việc đi.”

Tôi đã chết lặng trong nỗi buồn hòa lẫn ảm ức và sự bất lực vì không biết tôi đúng hay sai? Tôi có quyền gì? Tôi phải làm gì?

Ba năm sau, kể từ khi tham gia dự án Hỗ trợ tư vấn pháp lý cho công nhân nhập cư của tổ chức CDI tôi cùng các bạn công nhân trong xóm trọ đã được tiếp cận thông tin về kiến thức pháp luật và xã hội thông qua những buổi sinh hoạt nhóm, những tủ sách pháp luật, các nguồn thông tin trên internet tại kiot. Đặc biệt hơn nữa, chúng tôi được hỗ trợ, giải đáp và chia sẻ những thắc mắc về công việc, cuộc sống trong những buổi tư vấn pháp luật, đối thoại tại xóm trọ và nhà máy. Chúng tôi đã nắm vững các kiến thức về pháp luật và có thể tự bảo vệ mình.

Hiện nay, khi đã trở thành một trưởng nhóm công nhân nòng cốt, chủ tịch Chi hội phụ nữ công nhân tại thôn Kiên Thành - Gia Lâm, nghĩ về câu nói của người quản lý nhà máy năm xưa. TÔI TỰ TIN rằng mình hoàn toàn có thể chia sẻ thông tin và tư vấn về pháp luật lao động cho các bạn công nhân trong nhóm mình.

— Chị Nguyễn Mai Lan

« Knowing nothing about laws, yet want to oppose? You're fired ».

I could not say anything, dying in a mix of feelings of sadness, frustration and helplessness as I did not know whether I was right or wrong. What rights did I have? What should I do?

Three years on from then, participating in the project on legal aid for migrant workers run by CDI, I and other workers in the same residential area have gained access to legal and social information and knowledge through group activities, the legal library, and the Internet that we can access at the kiosks. Furthermore, we have our concerns and questions about jobs and life addressed in legal counseling sessions and discussions in the residential areas and at the factories. We now have knowledge and can protect ourselves.

Now, being the leader of a core workers group and the Head of the Workers' Women Union in Kien Thanh, Gia Lam, I am confident that I can share information on labor laws for the members of my group.

— Ms. Nguyen Mai Lan

Những mảnh ghép đa sắc màu

COLORFUL PUZZLES

Mô hình HỖ TRỢ PHỤC HỒI TOÀN DIỆN đối với người khuyết tật (NKT) trên 5 lĩnh vực can thiệp bao gồm: sinh kế bền vững, sức khỏe/y tế, hoà nhập xã hội, quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng và trợ giúp pháp lý cho NKT. Mô hình mang đến cho NKT một loạt các dịch vụ hỗ trợ, giúp họ vượt qua các rào cản về sức khỏe, cơ hội việc làm và sự mặc cảm trong cuộc sống. NKT được kiểm tra và phục hồi theo các chương trình vật lý trị liệu phù hợp với từng loại thương tật, đồng thời được giúp lên kế hoạch và thực hiện các hoạt động sinh kế hộ gia đình phù hợp với điều kiện sức khỏe của mình. Bên cạnh đó, CLB NKT tại cộng đồng là nơi gặp gỡ, thảo luận, chia sẻ và tư vấn giải quyết những vấn đề khó khăn trong cuộc sống của họ.

Mô hình đã và đang được áp dụng trên phạm vi 74 xã/phường thuộc 5/7 huyện/thành phố của tỉnh Quảng Bình, mang cơ hội hỗ trợ đến cho hơn 1.300 hộ gia đình NKT và 1.400 hội viên của 34 CLB tự lực của NKT, giúp NKT cải thiện sức khỏe, có công ăn việc làm và thu nhập ổn định, nâng cao được vị thế của mình trong cộng đồng và xã hội.

COMPREHENSIVE REHABILITATION model provides interventions for people with disabilities in five areas of intervention, including sustainable livelihoods, health/medical care, social inclusion, disaster risk management, and community-based legal aid. This model offers a wide range of support services to help people with disabilities overcome barriers in terms of health, employment opportunities and feelings of inferiority. People with disabilities are examined according to physiotherapy programs tailored to each type of injury. At the same time, they are helped in planning and executing livelihood activities in accordance with their particular circumstances and conditions. In addition, local clubs for disabled people also serve as meeting points for people with disabilities, places where they can discuss, share and receive advice to help them solve the difficult issues in their lives.

The model has been applied in 74 communes of 7 districts and cities of Quang Binh province to assist more than 1,300 households with disabilities and 34 Self-Help Clubs with 1,400 members.



Khi mới 5 tuổi, chị Mến bị một viên đạn găm vào cột sống khi đang chơi đùa ở trước sân nhà, tại một làng quê nghèo ở huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Hơn 25 năm sau ngày bị tai nạn, chị Mến vẫn chỉ ngồi trong nhà, không tiếp xúc với bất kỳ ai ngoài vợ chồng cô em gái. Chị đau ốm triền miên, chỉ biết nằm trên giường khóc, thậm chí chị từng nghĩ đến chuyện tự tử để giải thoát bản thân.

Phải mất hơn hai năm và hơn 60 chuyến viếng thăm đồng cảnh ngộ thường xuyên và kiên nhẫn, anh Thuận - một nhân viên thực địa của AEPD mới có thể trò chuyện, động viên chị Mến đến bệnh viện để phẫu thuật lấy mảnh đạn ra khỏi cơ thể. Từ đó, sức khỏe của chị dần dần bình phục, tinh thần phấn khởi và cuộc đời của chị sang một trang mới. "Chị thấy cuộc đời của mình ý nghĩa hơn bao giờ hết".

Phát hiện ra tài năng của đôi bàn tay khéo léo từ việc làm nón lá, AEPD hỗ trợ chị học thêm nghề Mây xiên. Chị đã là học viên xuất sắc và trở thành vệ tinh của một công ty mây tre đan của tỉnh Quảng Bình. Không những thế, chị còn là "giảng viên" tại chỗ hướng dẫn bà con trong làng, đặc biệt là người khuyết tật, làm nghề mây tre đan, và tư vấn đồng cảnh ngộ cho những người khác bằng chính những trải nghiệm của chính mình. Không chỉ vui mừng về việc ổn định được cuộc sống, chị còn tự hào vì đã giúp được những người đồng cảnh ngộ như mình.



At the age of five, Men had a bullet lodged in her spine while playing in the front yard. More than 25 years after the accident, she was still living at home and refusing to see anyone except her younger sister and brother-in-law. She suffered from chronic illness, cried a great deal and spent a lot of time in bed, and even thought of suicide.

In more than two years and 60 visits, Mr. Thuan, a field worker from AEPD, finally succeeded in convincing her to undergo surgery to remove the bullet piece. Since then Men's health has gradually improved, and she now feels more positive about life and looks forward to starting a new phase.

Because she was good with her hands, Men was supported by AEPD to learn the traditional craft of making leaf hats and weaving rattan. She was a brilliant student and set up a satellite workshop for a rattan company in Quang Binh. Not only that, she now teaches others how to make rattan products, and is proud to be able to help others as well as happy about the change her life has taken.

Hành trình vươn lên

THE JOURNEY TO BETTER LIFE

HÀNH TRÌNH VƯƠN LÊN là chương trình đào tạo nghề thực tế có kết nối chặt chẽ với doanh nghiệp đang được Trung tâm REACH nhằm thực hiện giúp thanh niên có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn phát triển kỹ năng nghề phù hợp với thị trường và rèn luyện tác phong làm việc hiệu quả. Các doanh nghiệp tham gia với vai trò tư vấn xây dựng chương trình đào tạo, trực tiếp giảng dạy, hướng dẫn thực tập, và tuyển dụng học viên.

Hiện nay REACH cũng đang thực hiện một chương trình đào tạo nghiệp vụ kết hợp với các khách sạn 5 sao như Hilton, Sheraton, InterContinental, với 60% thời lượng đào tạo diễn ra tại khách sạn, do bộ phận nhân sự và những quản lý cấp cao của các khách sạn đảm nhiệm.

THE JOURNEY TO BETTER LIFE, a practical vocational training program closely connected with businesses, is carried out by REACH Center to help youth with particularly difficult circumstances to develop vocational skills in line with market needs, and also to develop effective working habits, helping them to succeed in work and life. Businesses also participate as consultants in the vocational programs, directing teaching, instructing internships and recruiting trainees.

Currently REACH is implementing a professional hospitality vocational training course in cooperation with 5-star hotels such as the Hilton, Sheraton and InterContinental, with 60% of the training time taking place at the hotels under the instructions of the HR departments and senior managers of these hotels.





Nguyễn Thị Thuận là
con út trong một gia đình
nông dân có 3 anh chị em ở Thái
Bình. Theo học lớp Làm tóc và trang điểm
tại REACH, Thuận đã luôn nỗ lực hết mình. Kết
thúc hơn bốn tháng học với nhiều hoạt động khác
nhau từ học nghề trên lớp, học kỹ năng, học tiếng Anh và
những buổi thực tập với sự hướng dẫn tận tình của
giáo viên, Thuận đã có được tay nghề ổn định và
tìm được công việc tại một tiệm làm tóc trên
phố Hàng Bè, Hà Nội với mức thu
nhập ổn định hàng tháng
hơn 4 triệu đồng.



Nguyen Thi Thuan is
from Thai Binh. Her parents are
farmers. She is the youngest of three
siblings. After taking the course on hair-
dressing and makeup at REACH with many diffe-
rent activities from vocational classes, learning skills,
learning English and participating in internships under the
enthusiastic guidance of teachers, Thuan has gained
a useful skill and found a job in a hair salon on
Hang Be street. Now she has a steady
income of more than 4 million
dong per month.



Ba cây chụm lại nên hòn núi cao

THREE TREES TO MAKE A MOUNTAIN

Mô hình NHÓM TỰ LỰC do người khuyết tật tập hợp lại với nhau cùng sản xuất kinh doanh, phân công lao động cho các thành viên phù hợp với điều kiện sức khỏe, thời gian của mỗi người và phân chia lợi nhuận theo cách để cao tình thân sẽ chia, giúp đỡ lẫn nhau hơn là dựa trên mức độ tham gia sản xuất. Ngoài ra, nhóm còn đóng góp, giúp đỡ thông qua hình thức dịch vụ cộng đồng bằng tiền mặt, hiện vật, tư vấn, dịch vụ... tạo thành một dây chuyền tương trợ hiệu quả và đầy tính nhân văn giữa những người khuyết tật.

Hiện tại, mô hình đã được triển khai trên hầu hết các địa bàn hoạt động của tổ chức AEPD tại các huyện Lệ Thủy, Quảng Ninh, Bố Trạch, Quảng Trạch và TP. Đồng Hới, tỉnh Quảng Bình. Tính đến nay, đã có hơn 30 nhóm sản xuất kinh doanh được thành lập với gần 300 thành viên là người khuyết tật. Các mô hình nhóm có thể kể đến: nhóm sản xuất VAC, nhóm nuôi cá lồng, nhóm sản xuất rượu, nhóm nuôi ong, nhóm nuôi bò, nhóm nuôi hươu, nhóm làm mộc...

SELF-HELP GROUP enables people with disabilities to work together to increase their collective strengths and minimize the difficulties faced by individuals. A group elects a leader for overall coordination, and the leader works together with group members to assign tasks. The distribution of profits follows the spirit of sharing and helping rather than reflect productivity levels.

The self-help group model has been implemented in most of the areas where AEPD works, including Le Thuy, Quang Ninh, Bo Trach and Quang Trach districts, and Dong Hoi city. With the support from AEPD, there have been more than 30 business groups have been established with nearly 300 members who are people with disabilities. The model may include groups such as the VAC, fish breeding, wine production, bee keeping, cattle raising, deer farming, and carpentry groups. One special aspect of this model is the help it can bring to other people with disabilities through community services (in cash, in kind, by consulting services), forming an assistance chain among people with disabilities.





Năm 2013, một nhóm 10 người khuyết tật xã Gia Ninh đã lập kế hoạch cùng sản xuất chăn nuôi VAC và được UBND xã giao cho 3 ha đất bao gồm một hồ nước và đất xung quanh, đồng thời miễn tiền thuê đất trong vòng 3 năm. Mỗi thành viên đã góp vốn 5 triệu đồng để nạo vét kênh mương và xây dựng chuồng trại nuôi lợn. CLB Người khuyết tật trong xã cũng hỗ trợ nhóm thêm 10 triệu đồng với hình thức cho vay không lãi.

Để giúp nhóm thực hiện hiệu quả kế hoạch, AEPD đã hỗ trợ một phần giống cây hương bài, 500 con gà giống, 5 con lợn giống, 3 con bò giống với tổng giá trị là 67 triệu đồng. Chỉ sau 6 tháng, nhóm đã xuất được lứa gà thịt đầu tiên, nhập lứa gà tiếp theo, chuẩn bị thu hoạch cây hương bài và bán lợn thịt. Từ chỗ không có nguồn thu nhập nào, các thành viên trong nhóm bước đầu đã có thu nhập, giúp họ tự tin hơn trong cuộc sống và thúc đẩy khả năng hoà nhập xã hội của họ.

In Gia Ninh commune in 2013, a group of 10 people with disabilities came up with a plan for a VAC (Gardening - Fishing - Animal husbandry) business. They asked the commune People's Committee for land to rent at a special rate and were given three hectares of land including a lake for three years. Each member contributed 5 million dong for canal dredging and construction of pig breeding stables. Disability Club of the commune also supported by giving them an interest-free loan of 10 million dong.

To enrich group's success, AEPD supported them with several varieties of Huong Dai plant, 500 varieties of chickens, 5 pigs and 3 cows with a total worth of 67 million dong. The group recently sold its first bunch of chickens. In the future, the group will harvest Huong Bai plants and sell pork. The revenue helps the members of the group gain confidence and find their position in the community, thus promoting the social inclusion of people with disabilities.

Tăng cơ hội cho thanh niên khuyết tật

BETTER OPPORTUNITIES FOR YOUTH WITH DISABILITIES

Dự án ĐÀO TẠO KỸ NĂNG MỀM VÀ SỨC KHOẺ SINH SẢN cho thanh niên khuyết tật trên địa bàn Hà Nội, đặc biệt là sinh viên khuyết tật đang theo học tại các trường cao đẳng và đại học nhằm trang bị cho các em các kỹ năng cần thiết trong cuộc sống. Tối đây, các em không chỉ được tham gia các khóa tập huấn mà còn có cơ hội trao đổi, chia sẻ tại các buổi tọa đàm, với những diễn giả là người khuyết tật thành công, những gương điển hình trong mọi lĩnh vực. Lồng ghép với các khóa tập huấn là các đợt sinh hoạt ngoại khóa với các chủ đề khác nhau. Sau khi tham gia tập huấn, các em có cơ hội thực tập tại Trung tâm ACDC và các đối tác của Trung tâm.

Trong suốt quá trình dự án, đã có hàng trăm lượt thanh niên khuyết tật tham gia chương trình và mong muốn được tham gia các hoạt động tiếp theo. Các em đã tự tổ chức các Câu lạc bộ Thanh niên khuyết tật để tiếp tục giao lưu, học hỏi, kết nối và giúp đỡ lẫn nhau.

The project on TRAINING IN SOFT SKILLS AND REPRODUCTIVE HEALTH for youth with disabilities in Hanoi, especially students with disabilities from colleges and universities. Youth with disabilities not only participate in training on soft skills, life skills and reproductive health, but also participate in talks about issues of concern in their lives. During the training sessions and seminars students can meet and talk with successful people with disabilities, good "examples" working in various fields. During training programs, students also participate in extracurricular activities related to various topics that interest them. Upon completing the program, they have the opportunity to intern at the Center or with one of its partners.

Hundreds of young people with disabilities participated in the program and expressed interest in participating in the follow-up activities held by ACDC. The Club of Youth with Disabilities was formed to facilitate communication and learning among members.





Trương Thị Ngán là sinh viên khuyết tật năm ba tại trường Đại học Sư phạm Hà Nội. Em khá rụt rè, tự ti và ngại giao tiếp với mọi người. Em thường tránh tiếp xúc với đám đông, thu mình, sống khép kín, ít trao đổi với bạn bè. Sau khi tham gia khóa tập huấn trong chương trình, em mạnh dạn hơn trong giao tiếp, cởi mở chia sẻ về bản thân và tự tin hơn trong việc thể hiện khả năng của mình. Hiện nay, em đã vừa học tập vừa đi làm thêm để tăng cường hòa nhập xã hội và có thêm thu nhập.

Truong Thi Ngan is a 3rd year student at Hanoi Pedagogical University. She is shy and self-deprecating, and often has difficulty communicating with others. She usually avoids crowds, and rarely shares her feelings with friends. After attending the training course for students with disabilities organized by ACDC, she became more outgoing and open in communicating.

Văn hóa của mình

MY CULTURE

VĂN HÓA CỦA MÌNH - Đối thoại trong không gian mở là một cuộc triển lãm giữa lòng Hà Nội, trưng bày những bức ảnh do 64 đại diện thuộc 9 cộng đồng dân tộc H'Mông Si, Dao (Yên Bái), H'mông đen, Dao đỏ (Lào Cai), Mường, Thái (Thanh Hóa), Pa Cô, Vân Kiều (Quảng Trị), và Khmer (Sóc Trăng).

Chương trình đã tạo điều kiện để chính các nhóm dân tộc thiểu số tự kể về các nền văn hóa bản địa qua những bức ảnh với niềm tự hào và theo cách hiểu của chính họ. Khi đó, người xem đã cảm nhận được văn hóa của người dân tộc thiểu số như cách người dân tộc thiểu số cảm nhận.

MY CULTURE - Dialogue in an Open Space is an exhibition in the heart of Hanoi, showcasing the photos taken by 64 representatives of 9 different ethnic groups - H'Mong Si, Dao (Yen Bai), Black H'Mong, Red Dao (Lao Cai), Muong, Thai (Thanh Hoa), Pa Co, Van Kieu (Quang Tri), and Khmer (Soc Trang).

The program has given these ethnic minority groups an opportunity to tell the stories of their indigenous culture with pride and from their own perspectives, allowing viewers of the exhibition to experience the cultures of ethnic minority people in the same way that they do.



“Thật là tuyệt vời!
Tôi càng thêm
yêu đất nước
của mình hơn
khi nhìn những
bức ảnh này”

— Một người xem đã thốt lên

« This is great!
Looking at these
pictures makes
me fall even more
deeply in love with
my country! »

— One of the viewers even had to say

Cơ hội +

OPPORTUNITY +

CƠ HỘI + được đưa ra nhằm giúp đồng bào dân tộc thiểu số di cư vùng lòng hồ sông Đà đang sinh sống ở các xã vùng cao đặc biệt khó khăn thuộc tỉnh Hòa Bình được hưởng lợi nhiều hơn từ các dự án xóa đói giảm nghèo của nhà nước dành cho địa phương.

Người dân và các tổ nhóm xã hội cấp xã được xây dựng năng lực để có thể tham gia một cách hiệu quả trong toàn bộ tiến trình lập và thực hiện kế hoạch xóa đói giảm nghèo ở địa phương, bao gồm cả việc tham gia các cuộc đối thoại trực tiếp với chính quyền xã để đạt được sự đồng thuận về cách thức sử dụng vốn từ chương trình xóa đói giảm nghèo. Nhờ vậy mà hoạt động phân chia đất sản xuất, sử dụng vốn ngân sách xây dựng đường liên thôn, liên xóm trong xã được thuận lòng dân và thực hiện đúng tiến độ.

Người dân cũng được hỗ trợ các cơ hội việc làm ngay tại chỗ như dự án sản xuất chổi tại xóm Phú, xã Toàn Sơn, giúp đưa sản phẩm chổi chít của bà con ra thị trường và tạo thu nhập cho 50 hộ gia đình.

The OPPORTUNITY + initiative was launched to help ethnic minorities who have migrated from the Da river delta region to live in the particularly difficult mountainous regions of Hoa Binh province receive more benefits from State poverty reduction projects. People at communal level are helped to build capacity in order to be able to participate effectively in establishment and implementation of poverty reduction plans locally, including direct dialogues with commune authorities in order to reach consensus on how to use funds from poverty reduction programs. As a result, the activities of allocating farm land and spending budget capital to build roads connecting villages in the commune have received support from the community and are progressing according to plan.

The locals also receive job opportunities on site, for example in the broom manufacturing project in Phu village, Toan Son commune, which brings local people's broom products to the market while generating income for 50 households.





Cặp phao cứu sinh

LIFE-SAVING BACKPACK

Việt Nam có hệ thống sông hồ dày đặc và thường xuyên xảy ra tình trạng ngập lụt. Hàng năm, số trẻ em phải đến trường bằng đường sông rất lớn, trong khi cơ sở hạ tầng còn nhiều hạn chế, các con đồ hầu hết thô sơ, không được trang bị dụng cụ cứu sinh an toàn. Các em luôn phải đối mặt với nguy cơ mất đi sinh mạng của mình vào mùa mưa lũ.

CẶP PHAO CỨU SINH là sản phẩm sáng tạo của một doanh nghiệp xã hội, kết hợp chức năng phao cứu sinh trong những chiếc cặp đi học thông thường của học sinh.

Vietnam has an extensive system of rivers and lakes, and experiences frequent flooding. The number of children who go to school every day by river roads is very large, while infrastructure is still limited and the majority of boats are still very primitive, and are not equipped with safety equipment. Children face the risk of losing their lives in the flood season every year.

LIFE-SAVING BACKPACK is a creative product of a social enterprise, that immerses the function of life-saving into pupils' conventional schoolbags.



Ngày 7/10/2006 tại xã Lạng Khê (huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An), một chiếc dò cũ nát chở hơn 30 em học sinh Trường THCS Lạng Khê băng qua sông ngay khi lũ đổ về dồn dập, chiếc dò quá tải trông chừng, mất phương hướng, túc khắc bị hút vào vòng xoáy dữ dội và bị nhấn chìm trong lũ khi vừa rời bến khoảng 40m. Vụ đắm dò thảm khốc đã cướp đi sinh mạng của 19 em học sinh, trong đó hầu hết là các em gái nhỏ tuổi.

Rùng rúng nước mắt khi xem bản tin về vụ đắm dò tại xã Lạng Khê đúng vào giờ ăn cơm, cậu con trai 14 tuổi của cô giáo Nga (hiện nay là giám đốc công ty Nam Thăng Long) bảo mẹ "Nhà mình làm được áo phao, sao không làm cặp phao để các bạn không bị chết đuối nữa hả mẹ?".

Câu nói của cậu con trai đã giúp công ty Nam Thăng Long quyết định cho ra đời một sản phẩm vô cùng độc đáo và hữu ích: Cặp phao cứu sinh, sản phẩm đã được đăng ký sở hữu trí tuệ. Sau đó, Công ty tiếp tục sản xuất các sản phẩm dành cho an toàn giao thông đường thủy như áo phao, thuyền chống chìm, giúp cải thiện tình trạng đuối nước của trẻ em và người dân ở nhiều vùng trong cả nước.

In Lang Khe commune, Con Cuong district, Nghe An province, one day in October 2006 a decaying boat carrying more than 30 students of Lang Khe Secondary School crossed the river just at the moment when a flood came down. The overloaded boat lurched and lost direction, and was sucked into an intense vortex and capsized in the flood, just after leaving the dock. The boatwreck claimed the lives of 19 students, the majority of whom were young girls.

Tearing up when watching the news during dinner time, the 14-year-old son of teacher Nga (currently director of the Nam Thang Long company) said, « Our family can make life jackets, so why couldn't we have made floating backpacks to prevent them from drowning, Mummy ? ».

His words moved the Nam Thang Long company to introduce a unique and extremely useful product – a life-saving backpack. The product has been registered as Intellectual Property, and the Nam Thang Long company continues to manufacture equipment designed to ensure the safety of waterway traffic, such as life jackets and anti-sinking boats, helping to decrease the incidence of drowning across the country.



Xương rồng vẫn nở hoa

CACTUS BLOOMING PROGRAM

XƯƠNG RỒNG VẪN NỞ HOA là dự án chăm sóc sức khỏe sinh sản cho Phụ nữ khuyết tật trên địa bàn TP. Hà Nội được thực hiện từ năm 2012, cung cấp cho Phụ nữ khuyết tật những kiến thức cơ bản về sức khỏe sinh sản, cách chăm sóc bản thân và tự bảo vệ mình trong những trường hợp bị xâm hại tình dục, v.v. thông qua các khóa tập huấn, buổi tọa đàm; đồng thời, dự án còn cung cấp dịch vụ khám sức khỏe sinh sản miễn phí tại các bệnh viện địa phương, tổ chức các buổi sinh hoạt đồng cảnh, các buổi trao đổi với lãnh đạo địa phương nhằm nâng cao hình ảnh của Phụ nữ khuyết tật trong cộng đồng.

Năm 2012 – 2013, dự án đã thực hiện ở huyện Ba Vì và Mê Linh, Hà Nội, với gần 400 lượt Phụ nữ khuyết tật tham gia. Tiếp nối những thành công bước đầu, dự án dự định tiếp tục mở rộng để mang lại lợi ích nhiều hơn nữa cho nhóm đối tượng đích.

CACTUS BLOOMING is a reproductive health care project for women with disabilities in Hanoi. The project provides women with disabilities basic knowledge about reproductive health, how to take care of themselves and how to protect themselves in the event of a sexual assault through training and seminars. The project also provides free reproductive health examinations in local hospitals, and dialogues with local leaders to improve the image of women with disabilities in the community.

From late 2012 to late 2013, the project was implemented in Ba Vì and Mê Linh districts with nearly 400 women with disabilities receiving training and health examinations. The project will continue to expand in the future.





“Thôi bỏ nó đi, mình què quặt đã vậy, để đái nuôi nấng nhọc nhằn lắm con ơi”. Đó là câu nói mẹ chị T.T.L nói khi biết đứa con khuyết tật của mình mang bầu do một lần bị cưỡng hiếp.

Sinh ra, chị đã bị khuyết tật tay cộng thêm khuyết tật về trí tuệ, nhưng càng lớn chị càng sở hữu một gương mặt ưa nhìn. Chính điều này lại làm cho bố mẹ chị lo lắng hơn. Dù đã được bố mẹ căn dặn nhiều lần song chị vẫn không thể bảo vệ mình. Bị kẻ xấu hãm hại, chị có thai ngoài ý muốn mà cả bố mẹ và chị đều không hề hay biết. Khi thấy bụng chị to bất thường, bố mẹ chị mới đưa chị đi khám và phát hiện con mình đã có thai được 6 tháng. Được tư vấn và hướng dẫn cách tự chăm sóc sức khỏe, chị quyết giữ và sinh đứa con dù biết cuộc sống sau này sẽ cơ cực và chịu nhiều tai tiếng.

« Abort it ! You are disabled. How can you raise a child ? » the mother of T.T.L. said on learning that her disabled daughter had got pregnant after being raped.

T.T.L. was born with a handicapped hand, and developed a mental disability later in life, but she has a beautiful face. This worried her parents – they thought she could not protect herself. Then she was raped, and became pregnant without her parents’ knowledge. Her parents took her to hospital only when her stomach had become very big, in her sixth month of pregnancy. T.T.L. decided to keep the child, even though she knew her life would be hard and people might scorn her.

Biết một dạy một

KNOW ONE TEACH ONE

"Khi bạn chìa tay ra giúp đỡ một người kém may mắn nào đó, món quà quý giá nhất bạn nhận được chính là thấy người đó giúp đỡ những người khác. Khi bạn biết một, bạn hãy dạy một người khác. Và người đó sẽ dạy một người khác".

— Jimmy Pham AM, người sáng lập KOTO

BIẾT MỘT DẠY MỘT đã trở thành tên gọi của KOTO (Know One Teach One) và cũng là nguyên tắc hoạt động của doanh nghiệp phi lợi nhuận này. Sau 14 năm hoạt động, có rất nhiều các em thanh thiếu niên đường phố và có hoàn cảnh khó khăn ở Việt Nam đã gia nhập đại gia đình KOTO, được học nghề, có cơ hội đi làm và quay trở về KOTO để giúp đỡ các em học viên khóa dưới.

"When you help a person with bad luck, the most valuable gift you can have is to see that person helping others. When you know one, let's teach one person, and that person will teach another one."

— Jimmy Pham AM, KOTO founder

« KNOW ONE, TEACH ONE » is the name (KOTO) and also the work ethic of this not-for-profit enterprise. After 14 years, many displaced and disadvantaged children have joined the KOTO family, graduating with occupational skills, moving into jobs and then coming back to KOTO to help new trainees.



Thảo đã từng là một cô bé bán bún thiếp trên đường phố với tương lai vô cùng bấp bênh. Sau khi tốt nghiệp ở KOTO, Thảo đã được giới thiệu tới làm việc ở khách sạn 5 sao Sofitel Metropole Hà Nội với vị trí Chuyên viên Ẩm thực và Đồ uống. Sau đó, Thảo có được cơ hội làm việc ở Thụy Sĩ trong nhà hàng 3 sao Michelin Rigiblick và học khóa học Cử nhân Quản trị Du lịch Khách sạn tại học viện Box Hill (Úc).

Quay về Việt Nam, với một trái tim mang đầy bầu nhiệt huyết và ước mong giúp đỡ các bạn nhỏ có cùng hoàn cảnh, Thảo cùng một số cựu học viên KOTO đã thành lập và quản lý nhà hàng ẩm thực đa phong cách Việt Nam Pots 'n' Pans. Nhà hàng này đã và đang từng bước tạo nên vị trí riêng trong làng ẩm thực Hà Nội, là một trong những nhà tài trợ năng nổ nhất trong các hoạt động từ thiện của KOTO cũng như là nơi tạo ra nhiều cơ hội việc làm cho các em học viên KOTO.

After graduating from KOTO, Thao was referred to work in the 5-star Sofitel Metropole Hanoi hotel as Food and Beverage Technician. Then Thao got the opportunity to work in Switzerland in the 3-star Michelin Rigiblick restaurant and completed her BA in Tourism and Hotel Management at the Box Hill Academy in Australia.

Back in Vietnam with heart full of enthusiasm and desire to help young people in similar situations, Thao and several other KOTO alumni have founded and are managing the multi-cuisine restaurant Pots 'n' Pans. This restaurant has gradually come to occupy a special position within the Ha Noi cuisine community, is one of the most active donors in the charitable activities of KOTO, and offers employment opportunities for KOTO trainees.





Trung tâm Hành động vì Sự phát triển Cộng đồng hoạt động với tôn chỉ mục đích "Chúng tôi tồn tại vì sự phát triển của cộng đồng NKT & người yếu thể Việt Nam"

Action to the Community Development Center works with the philosophy "We exist for the development of PEOPLE with DISABILITIES and vulnerable groups in Vietnam"

P 1308, tòa nhà VNT, 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
Tel : (84) 4. 66 753 946 | Fax : (84) 4. 62 910 814
www.acdc.org.vn



Hội vì sự Phát triển của Người khuyết tật tỉnh Quảng Bình đi tiên phong trong việc xây dựng các dự án can thiệp toàn diện hướng đến hỗ trợ người khuyết tật và người nghèo tỉnh Quảng Bình

Association for Empowerment of Persons with Disabilities in Quang Binh is a pioneer in developing comprehensive intervention projects supporting the disabled and poor people of Quang Binh province.

40 Nguyễn Đình Chiểu, TP Đồng Hới, Quảng Bình
Tel : (84) 52. 384 31 85
www.aepd-vn.org



Trung tâm Sáng kiến Sức khỏe và Dân số thúc đẩy các nghiên cứu mang tính phân biện, nâng cao năng lực và phát triển các mô hình can thiệp sáng tạo về giới, tình dục và sinh sản

Centre for Creative Initiatives in Health and Population promotes and develops innovative research and intervention models on gender, sexuality and reproduction.

Số 2 ngõ 49/41, Huỳnh Thúc Kháng, Hà Nội
Tel : (84) 4. 357 702 61 | Fax : (84) 4. 357 702 60
www.ccihp.org

Centre for Community Empowerment inspires individuals and organisations to recognise, explore and make the most of their own capacities.

Trung tâm Nâng cao Năng lực Cộng đồng không cung cấp dịch vụ phát triển năng lực mà truyền cảm hứng để các cá nhân và tổ chức tự khám phá và trải nghiệm những quyền năng mới.



P 0220, tòa nhà Hòa Phát, 257 Giải Phóng, Hà Nội
Tel : (84) 4. 39 447 060 | Fax : (84) 4. 39 447 061
www.cecem.org

Center of Hands-on Actions and Networking for Growth and Environment works to build a widespread movement for community empowerment and capacity building, and offers diverse solutions for community development.

Trung tâm Hành động và Liên kết vì Môi trường và Phát triển tập trung xây dựng một phong trào cộng đồng rộng rãi, trao quyền và nâng cao năng lực, đồng thời cung cấp giải pháp đa dạng về môi trường cho cộng đồng.



Phòng 101, 29 Bạch Đằng, phường 15, quận Bình Thạnh, TP.HCM
Tel : (08) 35 11 90 09 | Fax: (08) 35 11 94 00
www.changevn.org

350.org is the influential international community climate change mobilisation movement

Phong trào 350.org là phong trào cộng đồng về biến đổi khí hậu có sức ảnh hưởng nhất thế giới



Phòng 101, 29 Bạch Đằng, phường 15, quận Bình Thạnh, TP.HCM
Tel : (08) 35 11 90 09 | Fax: (08) 35 11 94 00
www.changevn.org



Trung tâm Nghiên cứu Giới, Gia đình và Môi trường trong phát triển hành động vì Bình Đẳng Giới cho tất cả mọi người trên nền tảng các giá trị Sáng tạo, Yêu thương và Minh Bạch.

Research Centre for Gender, Family and Environment in Development works towards gender equality for all following the principles of Creativity, Love and Transparency.

Số 19 ngõ 385/3, Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel : (84) 4. 37 565 929 | Fax : (84) 4. 37 565 874
www.cgfed.org.vn



Trung tâm Nghiên cứu Sức khỏe Cộng đồng và Phát triển hoạt động nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống của những người dễ bị tổn thương thông qua nghiên cứu, hỗ trợ can thiệp, xây dựng năng lực và vận động chính sách.

Center for Community Health and Development works to improve the quality of life of vulnerable people through research, support interventions, capacity building and advocacy.

Tầng 7, 169 Bùi Thị Xuân, Hai Bà Trưng, Hà Nội
Tel : (84) 4. 39 721 452 | Fax : (84) 4. 39 721 459
www.cohed.org.vn



Trung tâm Phát triển Cộng đồng Cao bằng tập trung vào việc cải thiện sinh kế của vùng đồng bào dân tộc thiểu số ở tỉnh Cao Bằng.

Cao Bang Community Development Center focuses on improving the livelihoods of minority groups in Cao Bang province.

Nhà C4-3, Khu Nà Cạn, tổ 23, P. Sông Bằng, TP. Cao Bằng
Tel : (84) 26. 3853 263 | Fax : (84) 26. 3856 944
www.decen.org

Green Innovation and Development Center works to promote sustainable, green, low-carbon, environmentally friendly development and natural resource protection.

Trung tâm Phát triển Sáng tạo Xanh hoạt động vì mục đích thúc đẩy phát triển năng lượng bền vững, các-bon thấp, thân thiện với môi trường và bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.



P1504, tháp B, tòa nhà 173 Xuân Thủy, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel : (84) 4. 62 697 318 | Fax : (84) 4. 37 956 372
www.greenidvietnam.org.vn

Center for Sustainable Rural Development has helped tens of thousands of poor households to improve their livelihoods and has supported many vulnerable communities in building effective models of adaptation to climate change.

Trung tâm Phát triển Nông thôn Bền vững đã giúp hàng chục ngàn hộ dân nghèo phát triển sinh kế và hỗ trợ nhiều cộng đồng dễ bị tổn thương xây dựng các mô hình hiệu quả để thích ứng với biến đổi khí hậu



56, ngõ 19/9, phố Kim Đồng, Hoàng Mai, Hà Nội
Tel : (84) 4. 394 366 78 | Fax : (84) 4. 394 364 49
www.srd.org.vn

Inclusive Development Action is working towards the goal of a society without barriers for people with disabilities and seeks to create opportunities for people with disabilities to participate in all development activities and enjoy their full rights as productive members of society.

Ban Hành động vì Sự phát triển Hòa nhập khuyến khích một xã hội không rào cản và tạo cơ hội để người khuyết tật tham gia vào tất cả các hoạt động phát triển vì quyền của mình



P312B, B14 Kim Liên, Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội
Tel : (84) 4. 22 204 113 | Fax : (84) 4. 22 204 114
www.ideaivietnam.org



Trung tâm Phát triển và Hội nhập hoạt động trong lĩnh vực bảo vệ quyền lợi cho nhóm người yếu thế, công bằng xã hội và minh bạch thông qua nâng cao năng lực và vận động chính sách.

số 5, ngõ 535, Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội
Tel : (84) 4. 35 380 100 | Fax : (84) 4. 35 377 479
www.cd vietnam.org

Center for Development and Integration works to protect the rights of ethnic minority groups and to promote social justice and transparency through capacity building and advocacy.



Trung tâm REACH hoạt động trong lĩnh vực đào tạo và hỗ trợ việc làm cho thanh niên có hoàn cảnh khó khăn với các mô hình đào tạo sáng tạo, thực tiễn và hiệu quả, phù hợp mong muốn của thanh niên và đáp ứng tốt yêu cầu của thị trường.

Số 45, làng bún Phú Đô, Từ Liêm, Hà Nội
Tel : (84) 4. 37 621 124 | Fax : (84) 4. 37 621 215
www.reach.org.vn

REACH works in training and job support for disadvantaged youth employing creative and practical training programmes that fit the wishes of young people and meet the requirements of the market.



Trung tâm hợp tác phát triển Tây Bắc hỗ trợ bảo vệ quyền cho các nhóm dân tộc thiểu số khu vực miền núi Tây Bắc Việt Nam

Tầng 6, số 8 Phạm Ngọc Thạch, Đống Đa, Hà Nội
Tel : (84) 4. 357 474 21 | Fax : (84) 4. 357 474 22
www.northwest.com.vn

North-West Development Cooperation Center supports the protection of rights of ethnic minority groups in Vietnam's northern mountainous region.

Center for Social Initiatives Promotion supports the development of social enterprises through direct investment into social entrepreneurs and the involvement of all relevant entities in order to promote social enterprise activity in Vietnam.

P 1406B, tháp B, Hà Thành Plaza, 102 Thái Thịnh, Hà Nội
Tel : (84) 4. 353 787 46 | Fax : (84) 4. 353 789 92
www.doanhnhannxahoi.org

Trung tâm Hỗ trợ Sáng kiến Phục vụ Cộng đồng hỗ trợ sự phát triển của doanh nghiệp xã hội thông qua việc đầu tư trực tiếp vào các doanh nhân xã hội và lôi cuốn sự tham gia của tất cả các chủ thể có liên quan nhằm thúc đẩy hoạt động doanh nghiệp xã hội ở Việt Nam.



New Light Clinics offer examination, counseling and treatment services in sexual and reproductive health for people with disabilities.

Số 4-5, nhà A2, Nguyễn Khánh Toàn, Cầu Giấy, Hà Nội
Tel : (84) 4. 62 696 269 | Fax : (84) 4. 62 671 456
www.light.org.vn

Phòng khám và tư vấn, điều trị các vấn đề về sức khỏe sinh sản/sức khỏe tình dục chuyên biệt và phù hợp với người khuyết tật



Institute for Studies of Society, Economics & the Environment is a non-profit organization working for the rights of minority groups, following the vision of a civilized, prosperous and democratic society where everyone is treated equally and all are respected.

P203, tòa nhà Lake view, D10, Giảng Võ, Ba Đình, Hà Nội
Tel : (84) 4. 627 379 33 | Fax : (84) 4. 627 379 36
www.isee.org.vn

Một tổ chức phi lợi nhuận hoạt động vì quyền của các nhóm thiểu số trong xã hội. ISEE hướng đến một xã hội văn minh, thịnh vượng, tự do, bình đẳng, nơi các nhóm thiểu số được đối xử công bằng.





Trung tâm Hữu Nghị Cộng đồng Nam Định thúc đẩy sự tham gia của cộng đồng, đặc biệt là người nghèo và người bị thiệt thòi, vào quá trình lập kế hoạch và ra quyết định tại địa phương.

Số 2 Máy Tơ, Nam Định
Tel: (84) 350 38 30 867
www.cmm.com

Nam Dinh Community Friendship Center promotes the participation of all segments of the community, especially the poor and the marginalized groups, in processes of planning and decision making at local levels in Nam Dinh province.



Doanh nghiệp xã hội dạy nghề và tạo việc làm cho trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn

KOTO is a social enterprise that provides vocational training and jobs for children in particularly difficult circumstances in Vietnam.

710B Lạc Long Quân, Quận Tây Hồ, Hà Nội, Việt Nam
Tel: (84) 4 37 184 573 | Fax: (84) 4 3 7 184 580
www.koto.com.au



Công ty cổ phần Kinh doanh sản phẩm bản địa Sapa (Sapanapro) không chỉ nâng cao kiến thức về khai thác bền vững, bảo vệ tài nguyên rừng cho cộng đồng người địa phương, mà còn góp phần gắn kết cộng đồng, mang lại sự tự tin, hòa nhập cho nhiều phụ nữ dân tộc Dao.

Xã Tả Phìn, huyện Sa Pa, tỉnh Lào Cai
Tel: (84) 20 221 67 45
www.sapanapro.com

SAPANAPRO is a community-owned social enterprise, works to improve local communities' knowledge on sustainable exploitation and protection of forest resources, and to contribute to community cohesion, confidence and integration among ethnic Yao women.

Mushroom Manufacture and Service Cooperative – Xuan Thuy National Forest gathers poor farmers together to produce, process and sell mushrooms to increase their incomes, while also working towards ending straw burning in order to protect the local environment.

HTX Sản xuất và dịch vụ nấm vườn quốc gia Xuân Thủy tập hợp những người nông dân nghèo cùng sản xuất, chế biến, kinh doanh các loại nấm nhằm tăng thu nhập đồng thời hướng tới giải quyết tận gốc nạn đốt rơm rạ, bảo vệ môi trường tại địa phương.



Xóm 24, Xã Giao Thiện, Huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định
Tel: (84) 123 711 24 68
www.namxuanthuy.com.vn

Consulting and Training Company Ltd is a Vietnamese LGBT (lesbian, gay, bisexual and transgender) organization with the mission of connecting and building a community of LGBT people and protecting their rights

Trung tâm Truyền Thông Sáng tạo, Dịch vụ và Nghiên cứu về Tính dục là tổ chức của chính những người LGBT (người đồng tính, song tính và chuyển giới) tại Việt Nam có sứ mệnh liên kết và xây dựng cộng đồng LGBT sống tích cực, vận động và bảo vệ quyền của cộng đồng LGBT



P 21-A2, tòa nhà Quảng trường Copac, 12 Tôn Đản, quận 4, TP. Hồ Chí Minh
Tel: (84) 8. 39 405 140 | Fax: (84) 8. 39 405 140
www.ics.org.vn

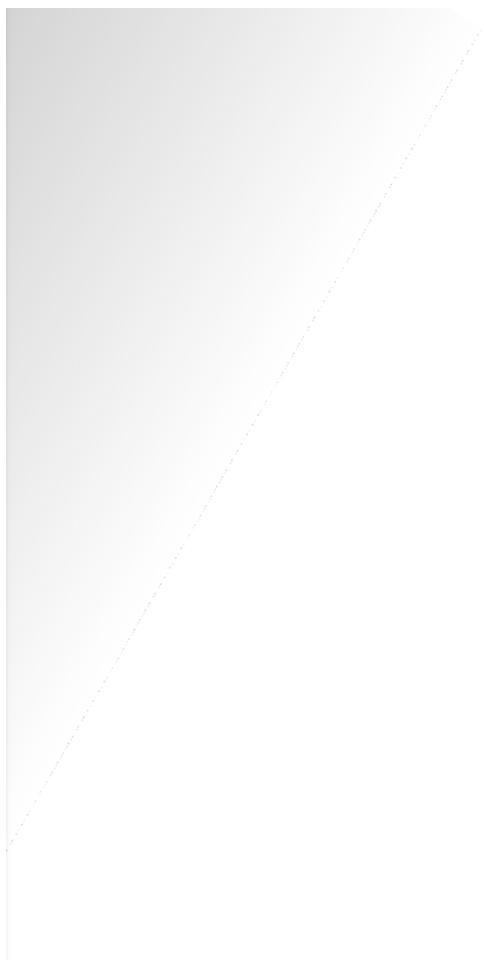
Nam Thang Long Company Ltd is proud of its products that help prevent and minimize risk of drowning, and its efforts to contribute to community development.

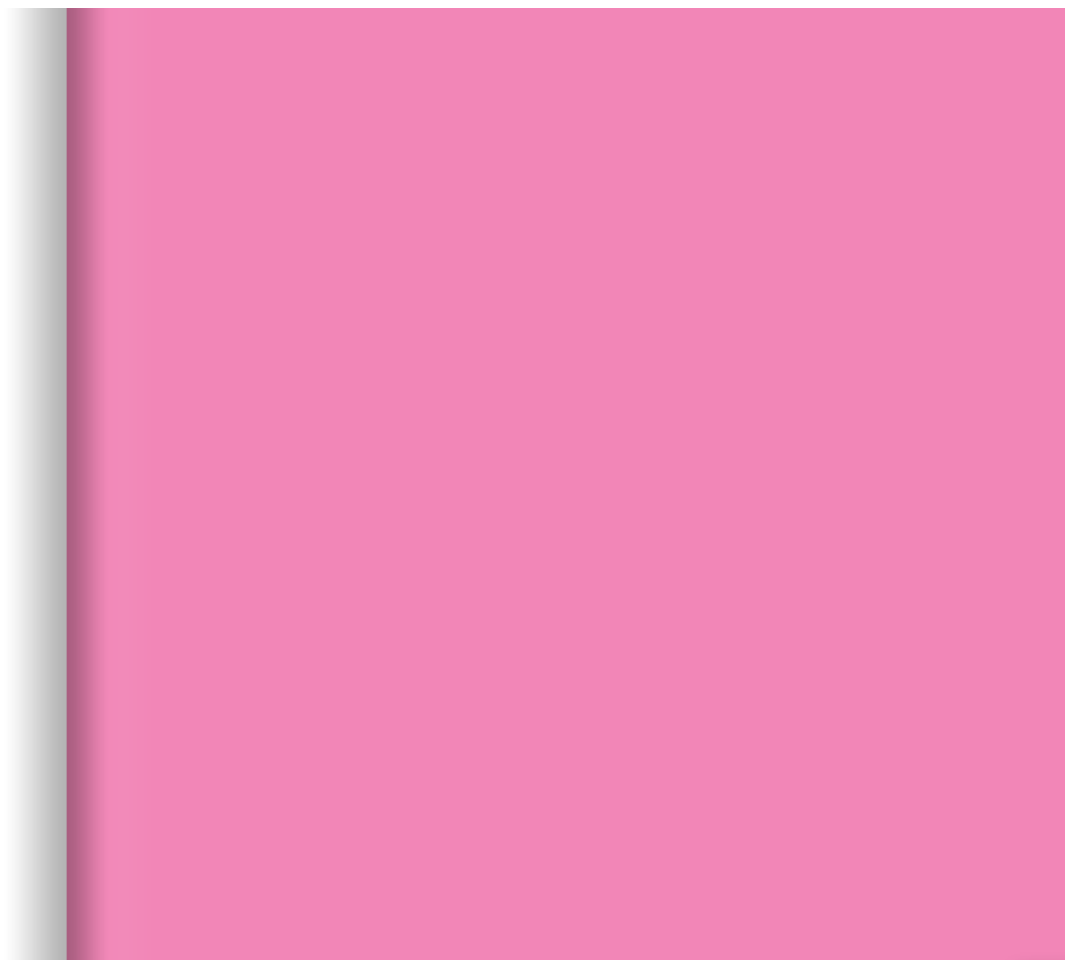
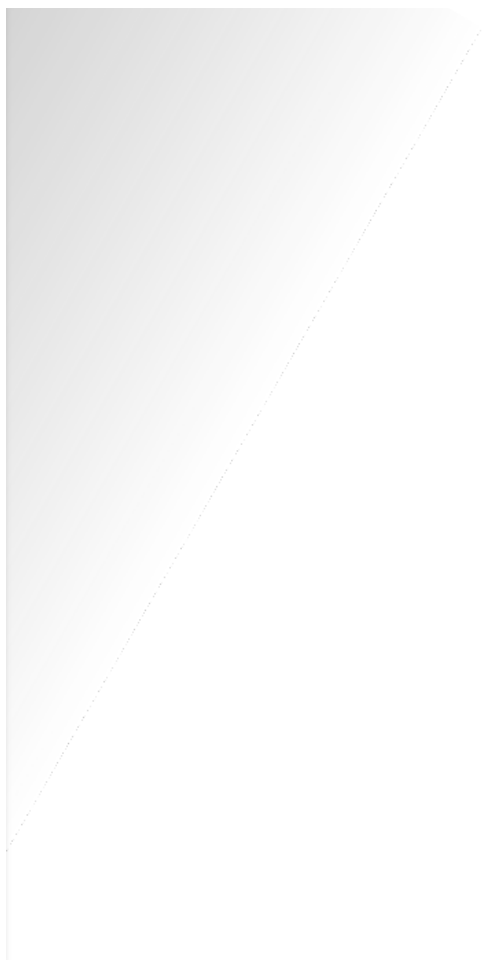
Công ty TNHH Nam Thăng Long tự hào với các sản phẩm giúp ngăn ngừa và giảm thiểu rủi ro xảy ra cho đuối nước, góp phần chung tay phát triển cộng đồng.



Cụm Công nghiệp Nhật Tân, Kim Bảng, Hà Nam
Tel: (84) 351 352 00 72
www.namthanglonghn.com







Một cuốn sách giới thiệu những sáng kiến giúp thay đổi cuộc sống được khởi nguồn từ chuỗi các triển lãm 36C*, nơi các tổ chức xã hội dân sự Việt Nam cùng nhau truyền cảm hứng về những công việc mình đang thực hiện nhằm giúp đỡ người nghèo, người khuyết tật, người dân tộc thiểu số, phụ nữ và các nhóm bị thiệt thòi khác.

Chúng tôi tin rằng cuốn sách này có thể đóng vai trò quan trọng trong việc chia sẻ những kiến thức và kinh nghiệm của mỗi tổ chức tới những người có mong muốn giúp đỡ các nhóm bị thiệt thòi và các tổ chức hoạt động trong lĩnh vực phát triển xã hội khác, để chúng ta có thể cùng nhau học hỏi và cùng làm tốt hơn sứ mệnh của mình, và từ đó giúp thay đổi cuộc sống của nhiều người và nhiều cộng đồng hơn nữa.

A book on great initiatives to help disadvantaged people and communities to change their lives, developed from inspirational sharing of Vietnamese civil society organisations in a series of 36C* exhibitions, that talks about their works at grassroot level to help poor people, women, people with disabilities, ethnic minorities and other vulnerable groups.

We believe this book can play an important role in sharing the knowledge and experience of each of the participating organizations with readers who wish to help disadvantaged groups in Vietnamese society, and also with other organizations working in social development, so that together we can learn and work more effectively in order to be able to help change the lives of many more people.